Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN | SỐ 2851 | MỖI SỐ : 0$04 | NGÀY THỨ TƯ 29 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 5518

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc.	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở.	10.00	5.00	2.50	

Hơn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho bản trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . : 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m.
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Lòng yêu nước của người Việt-Nam ta

Nước Nam từ khi có nước đến nay đã mấy nghìn năm, ở tiếp giáp với nước Tàu là một nước văn minh sớm nhất ở trong thế giới, lấp thụ được cái văn hóa, dầm thấm được cái lễ giáo, từ địa vị giã man mà tiến lên bán khai, theo cái công lệ của giời đất, sự tiến hóa cũng không đến nỗi đình đốn chậm trễ cho lắm. Lại nhờ khí thiêng non sông, giống tốt tiên rồng, trải đời đã từng nảy ra được biết bao nhiêu vua giỏi tôi hiền, cũng là bậc anh hùng hào kiệt, chí sĩ nhân nhân, đem cái tài lược phi thường, suy cái tấm lòng trung ái, để giữ gìn cho nước, bênh vực cho dân, đã bao phen chống chọi nổi với người Tàu và thần phục được những nước chung quanh phụ cận; biết bao nhiêu trung-thần, hiếu-tử, nghĩa-sĩ, liệt-nữ, giữ lòng trung chính, thấy nghĩa tinh tướng, đành đem cái tính mệnh quí báu của mình, để gánh vác cương thường, phù thực phong hóa; nói về chính trị, thì cũng có kỷ cương, có pháp độ, có thể thống, có trật tự, cũng đủ là một nước tự chủ hoàn toàn, nói về văn học, thì xưa kia tuy là học nhờ viết mượn (văn nôm ta tuy có đã lâu, mà xưa kia còn ít người làm, trong nước chưa được thịnh hành lắm) mà biết bao nhiêu văn nhân tài tử, tú khẩu cẩm tâm, lấy văn chương hùng hồn, học vấn sâu rộng, tô điểm cho tổ-quốc, làm vẻ vang cho giống nòi, khiến cho người Tàu phải kính phục, khen là một nước văn hiến (văn học giỏi và nhiều hiền tài). Tuy xưa kia cũng nhiều lúc phải phụ thuộc vào nước Tàu, Nhưng từ đời nhà Đinh giở về sau, thì nước Nam đã thoát ly được cơ ách của người Tàu mà thành ra một nước tự chủ. Trong khoảng hơn một nghìn năm nay, văn trị võ công thật là tiến bộ, đọc lịch sử Việt Nam, không phải không có nhiều điều hiển hách vẻ vang. Đến bản triều thì khai thác lại càng rộng, chế độ lại càng tinh, đất cát lại mở mang thêm, nhân dân lại đông đúc thêm, nghiễm nhiên là một nước cũ ở cõi Á đông này.

Chỉ ri mấy nghìn năm nay, nhân dân vui đẹp ở dưới cái chính thể chuyên chế, học thuật sai nhầm, tư tưởng bó buộc, cho đất cát và nhân dân trong nước là tài sản và tôi tớ riêng của một nhà, chẳng biết thế nào là nước mà cũng chẳng biết nước với mình quan hệ là thế nào; lại cứ bế quan tỏa cảng, không vãng lại giao thiệp với ai, ngoài nước Tàu là một nước đất rộng người nhiều, học thuật kỹ xảo, cái gì cũng hơn mình, mà mình vẫn phải phục là nước đàn anh thì không kể, còn thì thấy những nước ở chung quanh mình, đều là mọi rợ, chính trị, học thuật và văn hóa, cái gì cũng thua kém mình, vì thế mới sinh lòng lười biếng và kiêu ngạo, thật như ếch ngồi đáy giếng, bảo giời là nhỏ. Gặp đến buổi bốn bể giao thông, cạnh tranh kịch liệt, thì của đã nghèo, sức đã yếu, trí khôn lại lú lấp, kỹ-nghệ lại vụng về, tài nào tránh khỏi cái công lệ hơn được kém thua ở trong trường thiên-diễn, mà không đứng vào vòng liệt bại được. Non ba mươi năm nay, nhờ có cuộc duy-tân ở nước Nhật và cái phong trào cải cách ở nước Tàu, người mình bị kích thích quá mạnh, mới giật mình tỉnh dậy, cái tư tưởng cũ mới bỏ đi được dần dần. Vào khoảng mười năm nay, phong hội lại càng mở mang, người mình kiến văn lại càng rộng, tư tưởng càng khác xưa, lại nhờ được chính phủ bảo hộ cũng thuận thời thế, nhân nhân tỉnh, tùy cái trình độ tiến hóa của người mình, mà sẵn lòng dìu dắt. Nào là bỏ khoa cử, lập học đường, mở nghị viện, san định tân luật, cải lương hương chính, đem cái văn hóa và cái qui thức của Thái tây sang truyền bá ở cõi Đông-dương, và rèn lập cho người mình lấy cái tư cách tham dự chính quyền, khêu gợi cái lòng yêu nước. Người Nam ta bây giờ, ngoài thì chịu cái phong trào xô đẩy của thế giới, trong thì nhờ cái lòng khai đạo của chính phủ, ngbĩ hơn hai mươi triệu đồng bào con rồng cháu tiên cũng thông minh có trí thức, không phải toàn là ù ù cạc cạc, như mười mọi, ngậm mấy vạn đặng non sông như hoa như gấm, chứa đựng biết bao nhiêu vật báu của giời đất, lại nhờ đến cái công nghiệp của tổ tiên mấy mươi đời, mất bao nhiêu mồ hôi, đổ bao nhiêu máu đỏ, mới gây dựng ra được cái cơ nghiệp tốt đẹp như thế, thế thì đã là người nước Nam, đã sống ở đất nước Nam, mà lại có tư tưởng, có kiến thức, thì cái lòng yêu nước tự nhiên mà sinh ra, không ai dạy mà biết, không ai bắt mà theo, người Nam bây giờ cũng đã nhiều người biết cái quan-hệ của nước với mình thế nào, và cái bản phận của mình đối với nước nên thế nào, không đến nỗi nhạt nhẽo thờ ơ, như người Nam từ hai, ba mươi năm về trước, điều ấy thật có thể nói chắc được.

Có người nói: « Tuy bây giờ người Nam kiến-văn đã có rộng rãi, tư-tưởng đã có mở mang, không đến nỗi bợp hôi và bó buộc như người Nam xưa kia thật, nhưng cái số người ấy thì hãy còn ít lắm, còn ra thì vì sống ở dưới cái chính thể chuyên chế đã lâu, tự coi là nô lệ, còn biết thế nào là nước mà có lòng yêu nước nữa. Và lại cái số ít người có kiến-thức có tư-tưởng ấy, thì cũng có người tính khí còn nóng nảy, sự lịch duyệt lại chưa nhiều, cử động cũng không khỏi có điều sai lầm, không bổ ích cho nước được là bao, mà lại làm cho chính-phủ sinh lòng nghi kỵ, về sự tiến-hóa của nước nhà cũng có vài phần trở ngại. Vậy những người thật có lòng yêu nước, tưởng nên biết rõ cái trình độ dân tộc mình hãy còn thấp kém, hãy nên giữ cái thái độ yên tĩnh, đừng có vội hô hào cổ-động, sợ có hại đến tiền đồ nước nhà chăng? »

(Còn nữa)

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 26 Septembre 1926

Nước Pháp

Một cuộc bay

Các phi hành gia Costa và Devitrolle khởi hành ở trường bay Bourget để cho đến khởi cuộc bay xa không đỗ, mà trước đây hai phi hành gia Challe, và Wesser đã bay được 5,200 kilomètres. Hai phi-hành-gia ấy bay về phía hồ Victoria-Nyanza, cách Paris độ 7.000 kilomètres.

Nước Đức

Việc giao tế với nước Pháp

Báo *Journal* được tin ở Berlin nói rằng chính phủ Đức muốn được cho yên lòng người Pháp, nay mai sẽ độ trình chính-phủ Pháp một bản dự-án kế rõ công việc nay mai hai nước Pháp Đức sẽ điều đình với nhau.

Tờ báo *Berliner Tageblatt* có đăng tin rằng M. Hirsch là một nhà chuyên môn về các vấn-đề tài-chính, nguyên thương-thư, có lĩnh ra rằng cứ theo như công việc điều đình ở Thoiry, thì nước Đức phải nộp 120 triệu marks cho nước Bỷ để chuộc các đất Eupen, và Malmedy, và nộp từ 250 đến 800 triệu để mua các mỏ ở hạt Sarre. Các nhà tài-chính nước Đức sẽ sắp các số tiền ấy. Còn việc đem giao dịch các trái-phơ có đường hỏa xa Đức làm của đảm bảo thì phiền phức hơn.

Nước Ba-lan

Tòa nội-các

Vì nghị-viện có ý giảm số chi tiêu về việc binh nên tòa nội các Bartel từ chức. Nghị-viện muốn giảm các số chi tiêu về việc binh là có ý phản kháng thống chế Pilsudzki. Có lẽ M. Bartel lập lại tòa nội-các.

Báo *Chicago* nói M. Pilsudzki có ý muốn bãi nghị-viện.

Một cuộc bay

Phi hành-gia Ba-lan tên là Arlinski tở Varsovie, thế là bay xong cuộc bay Varsokie-Tokio-Varsovie.

Nước Anh

Một cuộc hội nghị

Cuộc hội-nghị thứ tám về Thiên-chúa giáo đã khai nghị ở Mandchester, do hồng giáo-chủ Bourne chủ-tọa.

Việc thợ mỏ

M. Cook, thư ký hội liên hiệp thợ mỏ, đã tiếp được một bức thư của quan thủ-tướng báo rằng chính-phủ không ưng những khoản của thợ mỏ, vì các khoản ấy không thể ưng thuận được, chính-phủ không mong triệu tập các chủ mỏ tới đến. M. Cook có nói nếu chính-phủ cứ giữ cái thái-độ ấy, thì việc phân tranh không thể giải quyết được.

Nước Ý

Việc giao tế với nước Pháp

Báo *Petit Parisien* nói rằng bộ trưởng quyền quốc [illegible] nước Ý là Tries'e, là nơi có xảy ra việc bài Pháp.

Nước Nga

Việc đo lường

Ở Moscou có tin rằng việc cải thứ đo lường về hệ *système métrique*, đến ngày 1er Janvier 1927 này, thì bắt đầu nhất định thi hành.

Nước Nhật

Việc giao-tế với Ba-ty

Chính phủ Nhật-bản tính rằng đến mùa xuân sang năm, thì cuộc giao-tế với nước Ba-ty sẽ lập lại như thường. Sau khi lập xong bản giao-ước thương-mại, thì sẽ lập một bản giao ước chính-trị.

Việc giao tế với Trung-hoa

Bộ ngoại giao sẽ lòng lập một bản giao ước quan thuế với nước Trung-hoa, trong khi đợi nước Trung-hoa được tự chủ về đường quan thuế.

Sau cuộc hội nghị kinh-tế

Chính-phủ Nhật quyết chí thi hành các khoản thỉnh cầu tại cuộc hội nghị về việc Thái-bình-dương, nhất là việc lập một bản giao-ước quan thuế với Đông-dương.

Trung-hoa

Cuộc hội nghị quan thuế

Cuộc hội nghị quan thuế sắp bãi, vì lẽ rằng người Trung-hoa muốn thanh giảm phí khoản. Cuộc hội nghị làm tổn cho Trung-hoa một triệu dollars; tiền ấy lấy ở quan thuế.

Việc để chế ở Quảng-châu

Chính phủ Quảng-châu tuyên bố rằng nay mai sẽ bãi việ để chế, và đã bắt đầu thu thuế về hàng hóa nhập cảng. Tuy vậy các viên đồng đầu các đoàn nhà dân, đã sắp một hội-đồng để xét các phương sách bãi bỏ việc giao dịch với nước Anh. Song cứ như dư luận ở Quảng-châu, thì tất nào việc để chế nay mai cũng bãi.

Ở Hương-cảng có tin rằng đảng Quốc-dân quyết nghị bãi việc đình công, và việc để chế, là vì ở Londres có tin gửi đến nói rằng chính phủ Anh quyết chí thi hành các nghiêm kỉ ấy. Nói tóm lại các vấn đề ấy kết cục thế nào, là do việc giải-quyết việc phân tranh ở miền sông Dương-tử.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm trễ, thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng, giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một hay hai bài đã là nhiều lắm rồi; vì công việc của bản quán không phải chỉ có một việc ấy mà thôi, mà vì phòng có muốn giải đáp hết các bài hỏi nữa, thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái nghĩa ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI. — Xin quí-báo làm ơn giải-đáp cho một việc như sau này:

Nguyên từ xưa đến nay tôi vẫn bán những vật-liệu bằng sắt cho ông X. chủ đồn-điền ở Thanh-hóa; cứ ba bận hàng ông X. gửi tiền lấy hàng lập tức tôi gửi nhà ga vào ngay và mỗi lần ông X. trả tiền hàng thì lấy một cái biên-lai lại. Nay bất hạnh ông X. từ trần, tôi có vào tính sổ thì các sen ông ấy ra mặt vỗ nợ.

Vậy xin quý-báo làm ơn chỉ giúp cho mấy điều như sau này:

1° Những giấy biên-lai của nhà ga những thư lấy hàng của ông X. gửi cho tôi có giá-trị gì không?

2° Những giấy ấy có thể làm tang vật để đòi lại tiền hàng không?

3° Nay tôi muốn thưa thì thưa ở đâu?

4° Những sen ông X. có thể không trả nợ cho cha được không?

LỜI ĐÁP. — 1° và 2° Những giấy biên-lai của nhà ga có thể làm chứng cho ông rằng, ông có gửi hàng cho ông X. chứ không làm chứng được rằng ông X. đã trả nợ ông hay chưa. Nếu xưa nay ông X. trả tiền ông xong rồi, bao giờ cũng đòi biên-lai về thì những thư-từ ông ấy viết mua hàng ông, có thể chứng thực cho ông rằng, hàng gửi rồi mà tiền chưa trả.

3 Phải thưa tại tòa Nam-án chỗ ông X. ở. Nếu ông hay ông X. là người để tại nhượng địa Pháp thì phải thưa tại tòa Tây án Vinh mỗi tháng hai lần có quan tòa đến xử tại Thanh-hóa.

4° Những người thừa kế ông X. (ở đây tức là các con ông ấy) phải trả nợ ấy cho ông. Nếu không thì ông có thể xin trưng tỉ vào các tài-sản của ông X. được.

Ph. h-L.

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne tại Hội-đồng Chính phủ

Bài diễn thuyết của quan Toàn-quyền Varenne đọc tại Saigon trong kỳ hội-đồng Chính-phủ thường niên mới rồi, nay đã thấy đăng ở các báo Tây trong Nam-kỳ ra tới Hanoi ngày hôm qua. Bài diễn văn này dài lắm, nếu dịch đăng cả thì phải mươi lăm kỳ báo mới hết, vậy bản báo chỉ xin tóm dịch những đại ý như sau này, nhưng tóm dịch kỹ hơn bài lược thuật của hãng A. R. I. P. mà các báo ngoài Bắc đã đăng rồi.

Quan Toàn-quyền nói rằng trong năm 1925 này ở mấy nơi mà nước Pháp có quyền lợi thì nước Pháp đều gặp sự khó khăn cả, sau nữa các cường quốc khác sang lập thuộc-địa ở Á đông này cũng đều phải lo việc giẹp yên ở trong xứ, vậy mà duy ở Đông-dương này thì nước Pháp được hưởng một cuộc yên ổn bình tĩnh rõ ràng.

Ở bờ cõi thì không có việc gì đáng thuật cả, chỉ trừ ra những việc xảy ra ở ngoài vòng cương giới mà thôi, nhưng không can thiệp gì đến sự giao thiệp đối với các lân bang cả.

Đối với Trung-hoa thì Đông-dương nhất-định giữ cái địa-vị trung-lập, nhưng ở đây cũng đã phòng bị mọi cách để giữ cho sự rối loạn ở ngoài khỏi tràn vào trong xứ.

Đối với nước Xiêm-la thì sự giao thiệp của Đông-dương rất là thân ái, xem cuộc phái bộ của quan Toàn-quyền và các quan đại-biểu Pháp tại Xiêm kinh hôm nọ thì đủ rõ. Trong hồi ấy hai nước đã ký từ hiệp-ước thứ nhất tức là những hiệp-ước đã dự định trong tờ khẩu-ước Pháp-Xiêm ngày 24 décembre 1925.

Về tình hình trong nước thì ngài nói rằng có lệ từ khi nước Pháp ở đây đến nay chưa bao giờ Đông-dương được yên ổn như bây giờ. Đối với các quốc-vương ở dưới quyền nước Pháp thì sự giao-thiệp vẫn rất thân-ái, còn trong dân-gian ngoại trừ một hai khác gần bọn học-sinh trong mùa xuân mới rồi thì không có gì đáng kể hết, tuy những cuộc bãi khóa ấy không phải là một điều mới mẻ ở đất Đông-dương này, mà những kẻ phản đối cũng lấy nó đó mà đổ lỗi tại cái chính sách mới, cho việc nhỏ nhen ấy là một việc giáo đầu của sự cách mệnh sắp phải khởi [illegible] này; tự-binh tĩnh lại hồi phục ngay.

Nếu không gặp cái thiên-tai nước lụt và không phải cái nạn tàu đắm chết 400 sen người thì năm nay thật là một năm thuận-hòa đặc biệt.

Đối với những sự tai hại ấy, chính phủ đã dự phòng mọi cách để cứu những nhà bị nạn. Nhưng cứu không cũng chưa đủ, phải tính làm sao cho từ rày cái tai nạn ấy đừng xảy ra được nữa. Trong cái chương trình việc hộ đê đang thi hành có dự định đắp cao và cho chắc thêm lên, tính ra phải tốn năm mươi triệu. Nhưng nay quan Toàn-quyền đã tương nượng với sở Công-chính rút cái thời kỳ ấy làm ba năm mà thôi, thế đã là không lắm rồi là vì phần phải có đủ nhân công làm, phần phải đợi thời tiết thuận hòa đến.

Nói đến những sự cải-cách thì quan Toàn-quyền nói rằng có người cho sự khảo-nghiệm của ngài là lâu quá, nhưng sự khảo nghiệm ấy không có không được, vì là không có gì để cho bằng những sự làm thời làm ra. Những sự cải cách không nghĩ kỹ chỉn chắng những vô bổ mà lại có hại. Cái sự khảo nghiệm xong rồi, thì nay nhỉ việc thực hành một cách nhanh chóng mà có trật tự. Vì đã những phương-pháp ấy không thay mới nữa được những cái chỉ-độ ở trong nước thì bắt cứ về phương diện nào cũng khiến cho nhân dân được thỏa thuận rồi, đó tức là bước đầu trong sự tiến bộ vậy.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	27 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11$80
— nhì,	—	10 75
— ba,	—	10 40
Thóc hạng nhất,		6 60
Bắp ngô	—	5 95

Giá bạc: — Kể từ ngày 28 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 18 f. 50,

Thị giá quốc trái

Ngày 21 Septembre 1926

3 °/₀	hoàn đền		62$.75
3 ½ °/₀	hoàn đền		63$.50
4 °/₀	Vĩnh viễn	1917	43$.50
4 °/₀	»	1918	43$.90
5 °/₀	»	1920	62$.00
5 °/₀	hoàn đền	1920	69$.00
6 °/₀		1925	87$.25

Ngày 27 Septembre 1926

3 °/₀	Vĩnh-viễn	48$.95
5 °/₀	1915-1916	52$.95

Tàu tàu. — Tàu *Hanoi* đến ngày thứ tư 29 Septembre 1926 hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong qua Pakhoi, Ho how và For-Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem đi Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 sáng 29 Septembre.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 30 septembre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

chay đi Saigon ghé qua Tourane và Qui-nhơn.

Đến Saigon sẽ đáp sang tàu *Angers* chừng ngày 4 Octobre thì khởi hành.

Các thư từ sang Pháp ở Hanoi đã đem một chuyến thư nhất lên Đáp-cầu bằng xe lửa chạy lúc 12 giờ 56 trưa hôm nay. Ngày mai 29 septembre lại có một chuyến nữa nhưng chỉ mang thư không thôi đi Haiphong bằng xe tửa chạy lúc 6 giờ 20 phút.

Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp trước các vật khác đã không kể, đến ngày thứ mai 4 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon và có ghé Tourane.

Các thư từ sang Pháp sẽ đem lên Phủ-lạng-thương chuyển xe lửa 12 giờ 56 ngày chủ nhật 3 octobre.

Tại sở Điện-báo chánh Hanoi, ngày 3 octobre từ 8 đến 10 giờ sẽ mở thêm một *guichet* phụ nữa.

Đức Duy-tân xin đổi chỗ ở. — Vinh-san vương tức là cử Duy tân hiện an-trí tại đảo Réunion từ khi bị truất ngôi, mới rồi có nhờ hội Nhân-quyền xứ ấy xin cho đi sang bên A'gérie (A-nhi-chiệ) tức là nơi an-trí ông Hàm-Nghi bây giờ. Hội Nhân quyền trung-ương ở Pa-ri mới đây có viết thư hỏi ý-kiến Hội-đồng Hanoi về vấn-đề ấy.

---

bất thình-linh chiều hôm qua nổi lên chỉ có trong khoảng mươi phút đồng-hồ, mà xét ra làm tai hại nhiều lắm: suốt trong thành phố, cây đổ gãy, rất nhiều, gãy đổ in hệt đứt vỏ số.

Tệ hại nhất là về các miền lụt lội, nhà cửa mấy tháng trời ngâm nước, chỉ toan những khuyu xuống rồi, nay lại gặp cơn gió dữ như thế, hình như đẩy đi, thành thử bị đốc bị đổ và số. Các cái lều làm tạm họ ở mặt đê bên Gia-lâm, nhiều qua đều tung lên rạch cả, nạn dân kêu khóc như rí, thật là thương thảm. Ngày hôm nay, trời lại gặng luôn trận mưa đạo để nữa, — mà có lẽ còn mưa giai — thì khổ cực cho các dân lụt biết chừng nào.

Còn các miền cấy hái được cũng hại lắm, vì rằng bây giờ lúa đã đương có đòng, mà bị mưa bão vài dập đi như thế, thì số nát mất, chứ còn mong gì.

Chẳng hay năm nay trời định tra tai cho ta đến thế nào, mà cứ chưa hết nạn nọ, đã tiếp ngay nạn kia như thế ?

Báo ra chậm. — Chiều hôm qua, nhà máy của báo bảo không có điện, mãi đến hơn mười giờ đêm báo mới in được, vì vậy số báo hôm qua mãi đến sáng hôm nay mới phát hành, vậy xin các nhà mua báo lượng xét.

Tin báo. — Về tin báo đăng ngày hôm qua, thì hôm nay lại có điện lên như sau này :

Hồi nửa đêm luồng bão qua gần pha bão Moncay mà từ từ tiến theo ngương Tây, Tây-bắc.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết bởi rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; kẻ không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Cuộc chớp bóng giúp người bị lụt. — Đến tối thứ tư 29 septembre hồi 9 giờ rưỡi tại « Indochine Films et Cinémas » sẽ mở một cuộc chớp bóng đặc biệt tại rạp Palace có các nhà mỹ-thuật Pháp là « Les Gina Nello » và « Mes dames Yette Bernard, Annan Belly » đến giúp việc. Tiền thu được bao nhiêu sẽ giúp cho các dân bị lụt Bắc-kỳ.

Chương-trình như sau này :

Marche militaire.

Phường nhạc của rạp Palace.

Những miền bị lụt ở Bắc-kỳ (août 1926).

Quan Toàn-quyền sang Xiêm-la.

Cuộc hát và múa của các nhà Mỹ-thuật, văn văn.

Trong buổi ấy không có quyền tiền bay bán chương-trình gì cả.

Bệnh chữa bằng điện khí tại nhà thương Annam. — Đạo nghị-định ngày 12 mars 1921 định giá tiền chữa bệnh bằng điện tại nhà thương Annam cho các viên chức bản-xứ làm việc nhà nước cùng tư gia thì ngày 25 septembre 1925 quan Thống-sứ lại sửa đổi như sau này :

1. Những buổi chữa bằng quang-tuyến X (radiothérapie) cách thường trước 3 đồng thì nay tăng lên 8 đồng.

2. Những buổi chữa bằng quang-tuyến dùng điện luôn thì tính mỗi buổi là 20 đồng.

3. Những cảnh chưa ay cu người Au-tây lẫn người bản xứ cũng được hưởng cả.

4. Người bản xứ ai đưa trình cái giấy nhận thực là người bần cùng thì được chữa không tiền.

5. Còn giá tiền về cách chữa bằng điện, về cách soi chiếu bằng quang-tuyến và chụp hình bằng quang-tuyến thì vẫn để nguyên không đổi.

Giây điện trong thành phố — Vì cơn dông chiều hôm qua nhiều nơi cây cối đổ, làm đứt giây điện, nên điện không phân phát đi các nơi được.

Nhà máy đã chữa ngay, thì tối hôm qua nhiều khu đã có điện.

Còn các khu chưa chữa được, thì ngày hôm nay sẽ chữa nốt, và các nơi lại sẽ có điện như thường.

Tòa án Đại-hình. — *Việc ăn trộm ở Nam-định.* — Hôm qua mất gần 6 giờ chiều tòa án Đại-hình mới xử xong việc kẻo tướng vào biện Khách Hữu-thái ở Nam-định và kết án phạt tên Bùi-văn-Lan 5 năm tù, Bùi-văn-Cần 3 năm tù và bắt phải liên đới với nhau bồi thường cho M. Thang-học-Kiệu là chủ hiệu 100 đồng.

Ngày hôm nay tòa xử việc sau này :

Ăn cướp. — Hôm 22 Janvier 1925 vào khoảng 6 giờ rưỡi tối sâu tên Khách, ba tên cầm súng lục, hai tên cầm dao, 1 tên cầm búa vào cửa hiệu một người Khách tên là Ly-nip Gong buôn bán tại Mi-han-Lam, mở Cát-bà gần Port-Wallut, thuộc Quảng-yên, lấy mất 2805 $ 00 và đã thương đáng 325 $ 00, các quần áo đáng 250 $ và hàng hóa đáng 2500 $ 00.

Hai hôm sau ông cảnh Port-Wallut xét thì khỏ cả khai rằng có nhận được một tên cướp, tuổi 35 tuổi, hơi béo cao độ 1 m 55 hay 1 m 60, hàm trên có 3 cái răng vàng. Mấy hôm sau, viên-mật thám Dammuzan đến thì sự chết lại khai rằng nghi cho tên Sy-Câu ở Đong-Rong (Cai-bao), vì năm trước đã ăn trộm một con bò của hắn và năm hôm trước khi xảy ra việc cướp ấy, đã bỏ My-ham-lam đến ở Đầm-hà (Monsay).

Ít lâu nữa một người lái buôn ở Đầm-hà tên là Đặng-trần-Trương (là người mà Ly-nip-Giong nhờ đòi hỏ) đến Wan-a-Ry làm ruộng ở Tân-Bình đến, vì Wan-a-Ry bảo có thấy 1 cái thuyền chở quân cướp đến My-hau-Lam nên sự chủ đến nhà tên Dinh-van-Ly thì thấy một cái mũ dạ mới, mà hỏi thì nói rằng hôm 21 tháng giêng năm 1926 nó cho thuyền cho Si-a-Cân, và Ly-a-Peni và mấy tên Khách nữa từ Lang Ruông đến Cát-bà rồi Si-a-Cao cho nó cái mũ ấy với 3 $ 00 Wan-a-Ly lại nói với sự chủ biết ở làng tên Sy-a-Cau và Ly-a-Peuh có nhiều tên Khách đi đánh bạc ở nhà Vu Vong-sang-Chong, Vong-sép-Si, Ly-sau-Va và Tsenh-a-Tsan.

Trước mặt chánh tổng An-v-Thành và quan dự-thẩm Hải-ninh thì Đinh-văn-Ly và anh em họ là Đinh-văn-Luy nhận rằng hôm 21 tháng Janvier 1925 độ 5 giờ chiều, chúng nó chở đò từ làng Ruông nhìn tên Khách, trong số đó có tên Sy-á-Câu và Ly-a-Peuh, nằm giữ sáng hôm sau tại tới Cai-bầu qua ngày 22. bọn ấy ở dưới thuyền cả ngày, chỉ có một đứa lên bờ, rồi độ năm giờ chiều thì chúng mang những gói gì lên, độ nửa đêm lại thấy bọn ấy mang xuống thuyền. Si-a-Cầu có cho hai tấn lái thuyền mỗi tấn ba đồng hạ với một cái mũ dạ mới.

Trước mặt quan dự thẩm Haiphong hai tên này cũng khai như vậy.

Vì có những lời khai ấy, nên hôm 4 Janvier 1926 ông đốn với ông chánh-uy Đầm-hà đến khám bắt được tại nhà tên Ly-a Câu hai cái quần thâm và cái áo tricot trắng và tại nhà tên Tsenh-a-Tsan ba cái áo một cái quần và ba miếng vải đen đều là những đồ ăn cướp. Hỏi thì Pao-uy-Mui vợ tên Câu và Lục-a-Thu, vợ tên Tsau khai là cần chồng chúng đem về ngày 28 janvier 1926 không biết lấy ở đâu.

Khi bắt được Ly-a-Câu đem xét hỏi thì nhất định chối không nhận lẽ gì cả.

Tòa xét xong kết án phạt Ly-a Câu 20 năm khổ sai và tha Tsao-sy Mui. Còn Lục-a-Thu chết rồi thì tuổi không xét nữa.

∴

Ngày mai xử đến việc Hoàng sĩ Chi tức Ho gi Chi, Hoàng-văn-Ho, Hoàng danh Say và Hoàng chan Kaey can việc cướp đám, số sát, ăn cướp, buôn người, trộm xác và đồng mưu về các vụ ấy.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot sẽ, mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chỉ dạy ba buổi.

Học-phí mỗi tháng định như sau này :

Học một thứ chữ : 4 đồng

Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

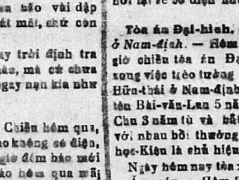
Trợ cấp để in sách. — Nay trích một số tiền 100 đồng cấp cho M. Cao xuân-Thiện thư-ký lục-sự ở Lạng-sơn để in một cuốn sách nói về việc bảo hộ các rừng và việc cấy rừng.

Ngạch học chính. — Các giáo-học thi-sai tập sự có tên sau này đều được bổ giáo-học thi-sai hạng tám :

MM. Hà-tiến-Cương, Phạm-việt-Quy, Trần-văn-Khuê, Lê-văn-Can, Vũ-ngọc-Cửu, Phạm-quang-Phác, Ngda-Tinh, Ngô-đăng-Phan, Ng-văn-Diên, Ng-hữu-Giễn, Đỗ-đình-Quang, Bùi-quang-Khiêu, Ng-hữu-Bát, Ng-v-Thụy, Mai-quang-Thiều, Lưu trinh-Hanh, Lê-đình-Toại, Trương-đình-Phú, Hà-v-Tư, Cao-xuân-Thụy, Lê-xuân Quán, Trần-hồng-Tế, Phạm-công-Sinh, Trần-trọng-Thiệp, Ng-v-Nam, Ng-văn-Bách, Trần-v-Hường, Phạm-v-Chuyên, Lương-ngọc-Phao, Đặng doãn-Huyên.

Lịch năm 1927 của bản quán sắp in. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán sắp bắt đầu in, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin gấp đến bản-quan mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :



Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư và cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này :

M. Bùi-trần-Tuấn
51-53, Rue du Coton, Hanoi.

Ngạch thừa-phái. — M. Bùi-Cẩu, thừa phái hạng ba tại châu Văn-chấn (Yên-bái) nay đổi đi phủ Xuân-trường (Nam-định) thay M. Đỗ-danh-Mai tạ thế.

M. Trần-văn-Phát, thừa phái hạng năm tại Yên-sơn (Tuyên-quang) nay đổi đi Phú-thọ thay M. Đinh-Đình.

M. Đinh-Đình, thừa phái hạng năm tại Phú-thọ nay đổi đi Yên-sơn (Tuyên-quang) thay M. Trần-v-Phát.

M. Ng-khắc-Lộc, thừa phái hạng năm tại Thái-nguyên nay đổi đi Ninh-bình thay M. Trần-khắc-Danh về hưu trí.

M. Đỗ-thế-Canh thì đỗ thừa phái ngày 16 Juillet mới rồi, quán làng Trao-hạ, tổng Mễ-sơn huyện Đông-triều (Hải-dương), nay bổ thừa-phái hạng tư đổi hàm chánh cửu phẩm văn giai và đổi Thái nguyên thay M. Ng khắc Lộc.

M. Ng-v-Kiên nguyên đội khố đỏ, quán làng Lâm-sầu huyện Duy-tiên Hà-nam nay được bổ thừa phái hạng năm đổi hàm tùng cửu phẩm văn giai và bổ đi châu Văn-chấn Yên-bay thay M. Đoàn-Cẩn.

Lại mọc mắt đỏ chảy nước. — Vũ-thị Nhe, 45 tuổi, ở phố Lò-đúc, có trình rằng đứa con gái lên 8 tuổi, mặt cái áo nâu, không biết lạc đâu mất từ hồi 11 giờ trưa hôm qua.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố Bảng Cót, số 22. 5.888

GIUP DÂN BỊ LỤT ! ! !

Đến tối hôm thứ tư 29 septembre, tức là 23 tháng tám ta này, rạp chớp ảnh, « Cinéma Palace Hanoi » sẽ tổ chức một cuộc mua hát và chiếu bóng rất đặc biệt để lấy tiền cứu giúp cho dân các miền bị lụt.

Vậy ước ràng tối hôm ấy, các nhà từ thiện Hà-thành, nên đến chứng kiến cho đông, trước là hưởng cuộc vui, sau là giúp được đồng bào bị lụt trong khi chìm nổi.

Bao nhiêu tiền thu được, tối hôm ấy, rạp Cinéma Palace xin cúng cả.

CHƯƠNG-TRÌNH

PHIM ẢNH NƯỚC LỤT

của hội Indochine Films et Cinéma mới chụp

QUAN TOÀN-QUYỀN ĐI SIAM

LA CROISIÈRE DU NAVIGATION

Đại hài-kịch 6 đoạn

Ai xem phim ảnh này mà cũng phải cười, mà sự cười, ở đời mình, chưa từng phải cười nhiều đến thế bao giờ.

BỌN HÁT « GINA NELLO »

Bà Yette, Bernard và Anna Belly tinh-nguyện ra sân khấu múa hát hết tài để hiến cùng chúng một cuộc múa hát tuyệt điểm.

Những người Annam bị lụt khốn khổ trông mong các ngài cũng là người annam đọc đến tờ giấy này xin lưu tâm đến cứu giúp cho Đồng-bào đói khát.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 5002

Tại ga xe-lửa và bến tàu thấy. — Ngày hôm nay, 28 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe lửa và bến tàu thấy như sau này :

Tại ga xe lửa

Số người đến : 41 người Âu
2.07 — Á

Số người đi : 39 — Âu
2422 — Á

Tại bến tàu thấy

Số người đến : 610 người Nam

Số người đi : 280 — Nam

MAGA ĐEN

Hạng tốt, nhỏ mình, bóng sợi, hoa đẹp. Giá đặc biệt : 1$00 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiện bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, cả tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

VIỆC BẮC-KỲ

HAI-PHONG

Cáo bạch. — Ai mua báo tháng, trả tiền trước hoặc trả tiền sau, nếu không có recu của bản-hiệu ký nhận thì bản-hiệu không chịu trách nhiệm.

Và ai mách được đứa trẻ ai bán báo lẻ nào thường hay cho quý khách nào thưa báo, sáng xem tối giả, thì bản-hiệu xin biếu một tháng báo không lấy tiền và ơn mãi mãi.

Nam Tân

NAM-ĐỊNH

Ăn cắp trên tàu. — Ngày 19 vừa rồi, một người bếp khi đỗ tàu ở Lê-văn-Nghi, quán làng Cát-tri, huyện Thanh-liêm (Hà-nam), đi tàu *Po-on* ở Hải-phòng sang Nam để về quê. Đêm ngủ ở từng *boong* thượng, có cái *va li* đựng quần áo đồ đạc tiền mang theo để gối đầu. Chẳng ngờ đến 2 giờ đêm, quân kẻ cắp đến, sẽ nâng đầu người lính, lấy cái *va-li* ra, mang ù-té xuống từng dưới, rồi biến mất. Người lính chẳm dậy đuổi theo bắt mà chẳng thấy đâu nữa.

VĨNH-YÊN

Tự tử hay điên? — Vừa rồi một người dân bà Saigon lấy Khách, ở Haiphong cùng với người nhà là Ng-thị-Hoan đem lí sá mắm lên Việt-trì bán. Khi đi khỏi Vĩnh-yên, thì người vợ Khánh lấy nói với người nhà rằng nghe trong mình khó chịu lắm, rồi ra đứng ở cửa tàu, vụt nhảy ngay xuống cái đầm Vực gần đấy. Thị-Hoan nắm áo co lại, nhưng không được. Xe đang chạy nhanh, Thị-Hoan đành đi đến ga Hương-canh mới xuống xe để lện lại và có trình rằng khi đi tàu thấy thì chẻ có giao cho thì giữ hộ một số tiền là 110$ và một cái xuyến vàng.

Hiện nay tiền và xuyến ấy còn lưu giữ tại tòa án để xét.

Số 72

BẮC-TỔNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Bát-vương cười mà bảo rằng :

— Hôi trước ta không cho mượn ngựa, không phải là có ý tiếc gì đâu, chẳng qua muốn thử thời *Manh-lương* đã mà thôi. Nay đã phá vỡ quân *Liêu*, ngựa ta cũng không hề sờn, thật là một cái phúc to của triều-đình vậy. Ta thiết tưởng *Dương* lục-lang trong quân nên truyền lệnh cho quân sĩ, canh phòng một cách rất nghiêm mật, lại sửa-soạn binh-mã và nhiều-mộ các hào anh-dũng, để nghỉ kế tiến đánh quân *Liêu* mới được.

Lại nói chuyện *Tống Chân-tôn* nghe tin *Dương* lục-lang đại-thắng quân *Liêu*, xiết bao mừng rỡ, liền bàn với *Bát-vương* rằng :

— *Dương* lục-lang mới đập được sáng to, ta nên dùng cách gì mà báo đền cho được ?

Bát-vương nói :

— Bệ-hạ hãy sai sứ mang các đồ lễ-vật đến khao-thưởng quân sĩ đợi khi lập công lần nữa, bấy giờ sẽ gia-phong quan tước.

Tống Chân-tôn theo lời, sai sứ đem các đồ gấm vóc đến *Giai-sơn-trại* để khao thưởng quân-sĩ. Khi bãi triều, *Vương* khu-mật (tức là *Vương-khâm*) về dinh trong phủ, ngồi nghĩ thầm mà nói một mình rằng :

— Nhà họ *Dương* còn có những tay anh-hùng như thế thì làm thế nào cho thế được chi ta !

Vương-khâm ngẫm nghĩ hồi lâu, không biết tìm kế gì cho được, mới sai người mời *Tạ phế-sử* (tức là *Tạ-kim ngô*) đến để thương-nghị. Hồi lâu *Tạ-kim-ngô* đến, *Vương khâm* mời vào, theo lễ tân chủ cùng ngồi.

Khi uống trà xong, *Tạ-kim-ngô* đứng dậy nói :

— Chẳng hay hôm nay quan khu-mật gọi tôi đến đây, có chỉ-giáo điều gì chăng ?

Vương-khâm nói :

— Tôi được ơn thánh-thượng đoái thương, *Bát-vương* điện-hạ thường có ý đến ghé. Hôm trước tôi nhâm có việc quan đi qua *Võ-ninh-phủ*. Khi đến trước *Thiên-ba lãn*, chưa kịp xuống ngựa, bị người nhà họ *Dương* ra sỉ-mắng một cách rất tàn nhục. Tôi về tâu thánh-thượng thì *Bát-vương* điện-hạ lại có ý bênh-vực nhà họ *Dương*, thành ra tôi đành chịu ấp, không làm gì nổi họ. Tôi nghĩ lấy làm bực tức, chẳng thà cáo quan về nhà, đóng cửa mà ngồi một chỗ, cho tránh khỏi những sự phiền não ấy.

Tạ kim-ngô nghe xong, cả cười mà rằng :

-- Dám hỏi *Vương* đại-nhân ! có sao ngài lại ngã lòng như thế. Hiện nay của hậu danh thần trong triều, đến đã qua đời, chỉ còn bọn ta mấy người mà thôi. *Bát vương* điện-hạ quyền-thế dẫu to, nhưng không dự chi đến quốc-chính, chẳng qua nhà họ *Dương* chết đã gần hết, sống sót còn một mụ vợ góa ở nhà. Khi tiên-đế còn cần nước phò-dự họ *Dương*, vậy nên mới tập ra *Võ ninh phủ* và *Thiên ba lãn* để cho họ *Dương* ở, chứ đến đời thánh-thượng ngày nay, há tất còn phải lưu ý đến việc ấy. Đó tôi thử cười ngựa đi qua, nhà họ *Dương* biết đâu lỗi thì thôi, hễ ai không thì tôi sẽ sai người phá bỏ.

Vương khâm mừng-rỡ mà nghĩ thầm rằng : Anh này thật mắc mưu ta rồi ! *Vương-khâm* lại nói khích *Tạ-kim-ngô* rằng :

— Quan *Tạ* phế-sử chớ nên nóng-nảy ! Nếu ta phá bỏ thì tất *Dương* lãnh-binh sai người ra đánh, mà thánh-thượng lại có lòng nể *Dương* lãnh-binh, vậy bọn ta tránh sao cho khỏi sự sỉ-nhục.

Tạ-kim-ngô nói :

— Tôi hãy thử xem ! Nếu thánh-thượng phán hỏi, tôi sẽ có cách tâu bày mọi lẽ.

Vương-khâm khen phải, và rất lấy làm đắc-ý. Lại truyền người nhà đặt tiệc mời *Tạ kim ngô* uống rượu, mãi đến trời tối mới tan. *Tạ-kim-ngô* cáo từ lui về, *Vương-khâm* tiễn ra đến ngoài cửa phủ.

HỒI THỨ XXVII

Ngày hôm sau, *Tạ-kim-ngô* kéo quân đi qua trước cửa *Võ-ninh-phủ*. Khi đi gần đến *Thiên-ba-lãn*, lại sai thổ hạ khua động chiêng-trống, tiến hô hấp ầm, thật là đường ruồi mau. *Tạ-kim-ngô* nghiêm-nhiên ngồi trên mình ngựa đi qua mà không hề xuống.

Bấy giờ *Dương* lãnh-binh và *Thái-quản Sái* phu-nhân đang ngồi nói chuyện ở trong phủ, bỗng nghe ngoài cửa phủ có tiếng chiêng trống vang động, tưởng thì sai người ra xem.

Chẳng vào bẩm rằng :

— Có quan *Tạ* phế-sử kéo quân chầy qua, không hề xuống ngựa.

Dương lãnh-binh nổi giận mà bảo rằng :

— Khắp các quan triều-thần chẳng ai không phải nể nhà họ *Dương* ta. *Tạ-kim ngô* là đứa nào mà dám kiêu-ngạo cản-đỗ như thế!

Nói xong, liền gọi người nhà sắp xe để vào triều tâu với thiên-tử. *Dương* lệnh-bà lay chồng cái lung-trọng vào trước sân rồng, *Tăng-chân tôn* trông thấy, với-vàng xuống thềm ra đón, mời vào ghế ngồi mà hỏi rằng :

— Chẳng hay lệnh-bà tới đây có muốn tâu bẩm việc gì chăng ?

Dương lệnh-bà tâu rằng :

— Đức tiên-đế thuở xưa ban ơn cho nhà họ *Dương* và ở *Võ ninh-phủ* và *Thiên ba-lãn*, khiến con cháu đời đời được hưởng cái vinh-dự vẻ vang. Từ đó các quan triều-thần đi qua, đều phải xuống ngựa là trọng về cái mệnh-lệnh của triều-đình, chứ không phải có trọng gì kẻ lĩn-thấp này vậy. Nay *Tạ-kim-ngô* đi qua, đã không xuống ngựa, lại truyền cho quân-sĩ khua động chiêng trống, quân-nhiên là có lòng tiết-mạn triều-đình và khinh bỉ kẻ-thấp, vậy kẻ-thấp phải cái đầu tâu-bày để thỷ tượng trên xét xử.

Tăng-Chân-tôn nghe hết lâu, liền gọi *Tạ-kim-ngô* vào mà trách-mắng rằng :

— Sao nhà-ngươi lại dám trái mệnh-lệnh của đức tiên-đế, lãnh-hà bỏ nhà-ngươi về cái tội tiết-mạn triều-đình, nhà-ngươi đã biết hối chưa ?

Tạ-kim-ngô tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! không phải kẻ hạ-thần dám tiết-mạn triều-đình, xin bệ-hạ cho kẻ hạ-thần được giải bày duyên-cớ. Hồi trước bệ-hạ sai sứ đem sắt-nắng đi gia-phong cho *Dương* lạt-lang, mà khi đi qua *Thiên-ba-lãn*, sứ-thần cũng phải xuống ngựa, như thế thì tiết-mạn triều-đình biết là dường nào. Thần-đẳng vẫn lấy việc ấy làm quan-ngại, muốn bẩm tâu bày, nhưng chưa dám thiện-tiện. Và *Thiên-ba-lãn* cách *Võ-ninh-phủ* một khoảng xa, mà *Dương* vào chỗ trung-yếu nam-bắc, mỗi khi thánh-thiết triều-ban, tất phải đi qua, rất lấy làm bất-tiện. Dám xin bệ-hạ sai phá bỏ *Thiên-ba-lãn* đi, để giữ cho triều-đình được thêm cái vẻ tôn-nghiêm vậy.

Tạ-kim-ngô tâu xong, *Tống Chân-tôn* nín lặng hồi lâu, không nói câu gì. *Vương-khâm* lại đứng ra mà tâu rằng :

— Lời tâu của *Tạ-kim-ngô* rất hợp lẽ phải. Vả *Võ-ninh-phủ* cùng cách xa *Thiên-ba-lãn* thì phá bỏ *Thiên-ba-lãn* cũng là một điều rất tiện vậy.

Tống Chân-tôn nói :

— Các ngươi hãy lui ra, việc này để ta sẽ bàn phải thương-nghị cùng các quan triều-thần mới được.

(*Còn nữa*).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

. . . Tous les autres historiens ont un certain éblouissement, et dans cet éblouissement ils tâtonnent Journée fulgurante, en effet, écroulement de la monarchie militaire qui, à la grande stupeur des rois, a entraîné tous les royaumes, chute de la force, déroute de la guerre.

Dans cet événement, empreint de nécessité surhumaine, la part des hommes n'est rien.

Retirer Waterloo à Wellington et à Blücher, est-ce ôter quelque chose à l'Angleterre et à l'Allemagne? Non. Ni cette illustre Angleterre ni cette auguste Allemagne ne sont en question dans le problème de Waterloo. Grâce au ciel, les peuples sont grands en dehors des lugubres aventures de l'épée. Ni l'Allemagne, ni l'Angleterre, ni la France, ne tiennent dans un fourreau. Dans cette époque où Waterloo n'est qu'un cliquetis de sabres, au-dessus de Blücher l'Allemagne a Gœthe et au-dessus de Wellington l'Angleterre, a Byron. Un vaste lever d'idées est propre à notre siècle, et dans cette aurore l'Angleterre et l'Allemagne ont leur lueur magnique. Elles sont majestueuses par ce qu'elles pensent. L'élévation de niveau qu'elles apportent à la civilisation leur est iutrinsèque ; il vient d'elles-mêmes, et non d'un accident. Ce qu'elles ont agrandissement au dix-neuvième siècle n'a point Waterloo pour source Il n'y a que les peuples barbares qui aient des crues subites après une victoire. C'est la vanité passagère des torrents enflés d'un orage. Les peuples civilisés, surtout au temps où nous sommes, ne se haussent ni ne s'abaissent par la bonne ou mauvaise fortune d'un capitaine. Leur poids spécifique dans le genre humain résulte de quelque chose de plus qu'un combat. Leur honneur, Dieu merci, leur dignité, leur lumière, leur génie, ne sont pas des numéros que les héros et les conquérants, ces joueurs, peuvent mettre à la loterie des batailles. Souvent bataille perdue, progrès conquis. Moins de gloire, plus de liberté. Le tambour se tait, la raison prend la parole. C'est le jeu à qui perd gagne. Parlons donc de Waterloo froidement des deux côtés. Rendons au hasard ce qui est au hasard et à Dieu ce qui est à Dieu. Qu'est-ce que Waterloo ? Une victoire ? Non. Un quine.

Quine gagné par l'Europe, payer par la France.

Ce n'était pas beaucoup la peine de mettre là un lion.

Waterloo du reste est la plus étrange rencontre qui soit dans l'histoire. Napoléon et Wellington. Ce ne sont pas des ennemis, ce sont des contraires. Jamais Dieu, qui se plaît aux antithèses, n'a fait un plus saisissant contraste et une confrontation plus extraordinaire. D'un côté la précision, la prévision, la géométrie, la prudence, la retraite assurée, les réserves ménagées, un sang-froid opiniâtre, une méthode imperturbable, la stratégie qui profite du terrain, la tactique qui équilibre les bataillons, le carnage tiré au cordeau, la guerre réglée montre en main, rien laissé volontairement au hasard, le vieux courage classique, la correction absolue ; de l'autre l'intuition, la divination, l'étrangeté militaire, l'instinct surhumain, le coup d'œil flamboyant, on ne sait quoi qui regarde comme l'aigle et qui frappe comme la foudre, un art prodigieux dans une impétuosité dédaigneuse, tous les mystères d'une âme profonde, l'association avec le destin, le fleuve, la plaine, la forêt, la colline, sommés et en quelque sorte forcés d'obéir, le despote allant jusqu'à tyranniser le champ de bataille, la foi à l'étoile mêlée à la science stratégique, la grandissant, mais la troublant. Wellington était le Barême de la guerre, Napoléon en était le Michel-Ange, et cette fois le génie fut vaincu par le calcul.

Des deux côtés on attendait quelqu'un. Ce fut le calculateur exact qui réussit. Napoléon attendait Grouchy ; il ne vint pas. Wellington attendait Blücher ; il vint.

(A suivre)

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỷ Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chỉ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Những bài từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0$50
— II	203 —	0 45
— III và IV	250 —	0 55
— V và VI	198 —	0 45
— VII và VIII	319 —	0 65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0$20
Cả năm quyển gửi làm một gói 0 80

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

. . . Ngoại-giả, các sử-gia khác, nhà nào xem ra cũng có chỗ quáng-lòa, cũng có nơi dò-dẫm. Ngày hôm ấy thật là một ngày sấm vang lừa tỏe, một ngày nước lở thành long, một cuộc vong-bại cho cái chế-độ quân-chủ súng võ, chẳng những cho nước Pháp, mà lại hai lấy cho cả các nước quân-chủ ở Âu-châu nữa, khiến cho các vị đế-vương phải khiếp đảm kinh hồn, thật là một cuộc thua to của võ-lực, một cuộc tan-tành cho cái chính-sách lấy giao-binh làm cách tranh-đoạt.

Trong cái việc long-lở ấy, rành rành nơm nớp trời, thế tất phải xui nên vậy, xét ra cái phần trách-nhiệm của người không có thì nào cả.

Dẫu bây giờ có tước bỏ cái trận Hoa-tiết-lộ trong lý-lịch của ông Huệ-linh-tôn và ông *Blücher*, sử-ký nước Anh-cát-lị, nước Nhật-nhĩ-man cũng không có giảm danh-giá đi chút nào. Là bởi xét trong cái vận-đề Hoa-tiết-lộ không có ebỏ nào là địa-vị của nước Anh vinh-hiển, của nước Đức uy-nghiêm. Nhờ trời, những dân-tộc trong thế-giới mà có công-đức lớn, không phải là được nhờ đâu cái cuộc may-rủi của thanh gươm. Nước Đức nước Anh, nước Pháp, không nước nào là nước kì-thác vận-mệnh ở trong một cái bao kiếm. Đương thời ấy, việc Hoa-tiết-lộ chẳng qua là một tiếng sấm lách-cách với thanh gươm dụng chạm phải nhau mà thôi, chứ như Đức-quốc tướng ở trên ông *Blücher* còn có ông *Gœthe* (đọc là Gớt, một nhà đại-danh thi-sĩ nước Đức); Anh-quốc thì ở trên ông Huệ-linh-tôn còn có ông *Byron* (đọc là Bay-ron, một nhà đại-danh thi-sĩ nước Anh). Cái đặc-sắc của dương-kim thế-kỷ là ở cuộc mở mang những tư-tưởng mới, trong cái buổi mặt trời văn-minh vừa mọc đó, nước Anh, nước Đức cùng có một cái vinh-quang rực-rỡ (khác hẳn với vinh-quang chiến-thắng). Cái uy-phong của hai nước ấy là ở cái tư-tưởng, ở cái văn-hiến, chứ không phải đâu ở chỗ trận-trường. Văn-hiến ấy đã khiến cho hai nước cùng có một giá-trị riêng trong thế-giới. Giá-trị ấy ở cái tài-đức chung của dân-tộc mà ra, chứ không phải nhờ cái việc ngẫu nhiên kia mới có. Hai nước sở dĩ nên danh-giá hơn, trong thập-cửu thế-kỉ, không phải là bởi đã thắng trận Hoa-tiết-lộ. Duy chỉ có những dân-tộc giã-man mới nhờ một việc gươm giáo mà bồng lên ùn-ùn như con nước. Cái hư-danh ấy chẳng qua là cái hư-danh của một cái suối nhỏ nhờ được trận mưa to, chứa chan trong một lúc rồi lại cạn ráo như không. Còn những dân-tộc văn-minh, nhất là trong thời-buổi bây giờ thì thời-vận thấp cao không phải nhờ cái rủi may của một ông tướng. Cái trọng-lực một nước ở trong nhân-loại, là do một cái gì to hơn một keo vật. Vinh-dự của các nước, cái đáng tôn trọng của các nước, cái văn-minh của các nước, cái tài-năng của các nước không phải là những số về để cho các bậc anh-hùng, các bậc mang gươm đi lấn đất người ta, đem ra chiến-trường mà rắt thăm xem ai thua được. Thường có khi trận thì thua, mà văn-minh lại tiến. Ít danh-giá, nhiều tự-do. Trống trận im, cái chân-lý mới được lên tiếng nói. Thật là một cuộc đỗ-bác ai thua là người được. Vậy thì hai bên ta cũng nên lãnh-đạm mà nói đến trận Hoa-tiết-lộ. Cái gì là của cuộc tinh-cờ thì ta trả cuộc tinh-cờ, mà cái gì là của Thiên-Chúa thì ta trả lại Thiên-Chúa. Hoa-tiết-lộ là cái gì? Một cuộc thắng chăng? Không phải. Hoa-tiết-lộ là một vận bài ủ.

Vận bài ủ của Âu-châu được, mà nước Pháp là người thua phải trả.

Có ra gì mà phải đem con mãnh-sư lên đó làm kỉ-niệm.

Vả Hoa-tiết-lộ là một cuộc gặp-gỡ rất lạ-lùng trong sử-ký. Ông Nã-phá-luân với ông Huệ-linh-tôn. Hai người ấy không phải là tương-thù, mà là hai người tương-đối. Ông trời xưa nay từng đã khiến ra nhiều cuộc tương-phản, tương-đối, mà xưa nay chưa hề bao giờ có xui nên một cuộc tương-phản tương-đối lạ-lùng như thế. Một bên thì là tinh-tế, là viễn-lự, là tinh-toán phân-minh, là sau trước giữ-gìn, là lo-liệu đường tiến-thoái, là dự-phòng quân-số sung-túc, là mầu lạnh quả-quyết, là phương-pháp trật-tự, là trận-đồ có qui-tắc biết lợi-dụng địa-thế, là chiến-lược khéo bày dùng cái cơ-vi cho đâu có đó không để thiếu thừa lầm lỡ, là đám chém người ta đo lường bằng dây bằng thước, đồng-hồ cầm tay mà hô quân lui tới, không tự ý mà để cho việc gì phải nhờ phúc-phận rủi may, thật là cái can-đảm theo như kiểu-mẫu của cổ-nhân, có qui-mô có kinh-điển. Một bên thì là cái tài trực-giác, là cao-đoán, là lâm trận dùng lấy kì-khôi, là cái lương-năng quái-lạ người phàm không ai có, là con mắt tinh đời, liếc qua là biết hết, là một cái gì nó nhìn như con chim ưng, nó đánh như tiếng sét; một cái khéo lạ-lùng ở trong cách khinh-sinh hùng-dũng, là hết cả những sự huyền-bí của một cái chí thâm-trầm, tự-hồ có giao-kết với số-vận, với sông ngòi, với đồng đất, với rừng-rú, với núi-non, cưỡng-hách được nó phải vâng theo như ý mình, một ông vua chuyên-chế đến nỗi ép nài được cả trận-trường, chiến-địa; vừa tin ở số-mệnh mình to, lại vừa cậy ở cái tài thao-lược, khiến cho chiến-pháp hóa ra thâm-viễn mà lại hóa ra diên-dảo. Ông Huệ-linh-tôn thì tự như một quyển sách chép sẵn những thế trận đã lập-thành, mà ông Nã-phá-luân thì tự như một cái tranh-thần linh tay múa bút mà vẽ nên trận lạ; nhưng lần này thì ra phép tính-toán cẩn-thận đã thắng được cái tài ứng-biến.

Hai bên cùng chờ một người đến, bên tính trúng hóa ra được. Ông Nã-phá-luân thì chờ ông *Grouchy* mà ông *Grouchy* không đến. Ông Huệ-linh-tôn thì chờ ông *Blücher*, ông *Blücher* y hẹn đến giữa lúc chờ.

(Còn nữa)

VIỆC ĐẮM TAU ĐỒNG LỢI

Tên những người chết đã với lên được

(Tiếp theo)

Số thứ tám

1. Nguyễn-Thang, 24 tuổi, làng Dương-ngọc, Hưng-nhân, Thái-bình, tóc cúp, người tầm trung, mặc một cái áo cộc bâu vải nâu, 1 cái quần vải nâu, 1 cái thắt lưng vải trắng; 1 cái thẻ 1926, N° 174 329.
2. Một người đàn bà, 20 tuổi, đầu tóc giồ giang, người đậm đà, không có quần áo gì cả.
3. Một người đàn ông, 25 tuổi, đầu tóc trọc, người lùn, hơi béo, không có dấu vết, không có quần áo, chỉ có một cái thắt lưng bằng gai.
4. Một đứa con trai, 15 tuổi, đầu tóc trọc, dáng người bình thường, không cao, không thấp, mình mặc một cái áo vải nâu ngắn, đã cũ, không có quần.
5. Một người đàn bà, 40 tuổi, người thấp và béo, đầu tóc dài, mình mặc cái áo vải nâu cũ, một cái quần vải nâu cũ, một cái yếm vải nâu.
6. Một người đàn ông, 20 tuổi, đầu tóc cúp, người thấp bé mình mặc một cái áo vải nâu ngắn cộc tay, và một cái áo vải nâu ngắn, một cái dây lưng đã cũ không có quần áo gì.
7. Một người đàn bà, 40 tuổi, người hơi thấp và béo, đầu tóc dài, mặc một cái áo vải tây trắng, mặc một cái quần vải nâu cũ, không dái rút, khâu bằng vải trắng, và một cái bọc trắng ở dưới tràng tay trái, không có gì.

Cộng 7 người
Các số trước 287 »
Tổng cộng 294 »

Số những người sống sót có đến khai trình tại sở Sen đầm Kiến-an

1. Vũ-sông-Ân, 16 tuổi, không làm nghề gì, làng Di-chế, huyện Tiên-lữ, tỉnh Hưng-yên.
2. Đoàn-văn-Trương, 23 tuổi, cụu khố-đỏ, tỉnh Ninh-bình.
3. Đỗ-văn-Trương, 24 tuổi, làm ruộng, làng Ruyên-nông, huyện Duyên-hà, tỉnh Thái-bình.
4. Lê văn My, 56 tuổi, thợ may, làng Lê-xá, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam.
5. Lê-văn-Tiến, 31 tuổi, không làm gì, làng Lê-xa, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam.
6. Trần-văn-Ngan, 21 tuổi, làm ruộng, làng Hoa-ho, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình.
7. Nguyễn-Diêm, 48 tuổi, làm ruộng, làng Phương khê, tỉnh Hải-dương
8. Trần-văn-Thâm 19 tuổi, cu-li, làng Đông-cấp, huyện Phù-cừ, tỉnh Hải-dương.
9. Nguyễn-thị-Dâm, 43 tuổi, làm ruộng, làng Rang-Thông, huyện Kiến-xương, tỉnh Thái-bình.
10. Cao thị Đe, 46 tuổi, bán hàng vặt, làng Văn-tho, huyện Nam-sang, tỉnh Hà-nam.
11. Ng-thị Vân, 16 tuổi, không làm gì, làng Rang-thông, huyện Kiến xương, tỉnh Thái-bình.
12. Vũ văn-Thuận, 43 tuổi, cu-li, làng Co-tru, huyện Nam-trực, tỉnh Nam-định.
13. Đặng-v-Bôi, 64 tuổi, cu-li, làng Co-trư, huyện Nam-trực, tỉnh Nam-định.
14. Phạm-công-Quyết, 33 tuổi, thợ cắn loong, làng Vinh niên, huyện Quỳnh-côi, tỉnh Thái-bình.
15. Phạm viết Ân, 39 tuổi, không làm gì, làng Hòa bình, huyện Vũ tiên, tỉnh Thái bình.
16. Vũ-v Quang, 24 tuổi, làm ruộng, làng Thi bình, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái bình.
17. Nguyễn-v-Tam, 36 tuổi, buôn bán, làng Ga lộc, huyện Duyên hà, tỉnh Thái bình.
18. Ng v Gốc, 44 tuổi, lái lợn, làng Liên đinh, huyện An lạc, tỉnh Kiến-an.
19. Bùi quang Thiết, 38 tuổi, làm ruộng, làng Hạ cát, huyện Phù cừ, Hưng yên.
20. Hà duy Sư, 21 tuổi, kép hát, làng La-khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
21. Hà v Hóe, 23 tuổi, kép hát, làng La-khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
22. Hà v Uy, 24 tuổi, kép hát, làng La khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
23. Hà duy Vinh, 18 tuổi, kép hát, làng La khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
24. Hà duy Han, 19 tuổi, kép hát, làng La khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải-dương.
25. Ngô văn Muong, 30 tuổi, làm ruộng, làng Xuân la, huyện Kiến Thụy, tỉnh Kiến an.
26. Hà Huân, 34 tuổi, kép hát, làng Hà hung, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
27. Hà bạch Dương, 19 tuổi, kép hát, làng La khê, huyện Vinh lai, tỉnh Hải dương.
28. Hoàng-văn-Nhu, 33 tuổi, coolie, làng Hào-kiệt, huyện Vụ-bản, tỉnh Nam-định.
29. Trần-văn-Mốc, 54 tuổi, làm ruộng, làng Hà-rai, huyện Phù-cừ, tỉnh Hưng-yên.
30. Trần-văn-Bao, 20 tuổi, coolie làng Hà-cai, huyện Phù-cừ, tỉnh Hưng-yên.
31. Trần-thị-Mai, 52 tuổi, làm ruộng phố Hàng-dâu, tỉnh Nam-định.
32 Đinh-Tương, 30 tuổi, làm ruộng, làng Vi-thuy, huyện Thanh-quan, tỉnh Thái-bình.
33 Nguyễn-văn-Be, 27 tuổi, làm ruộng, làng Thuy-binh, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái-bình.
34. Vũ-văn-Dai, 19 tuổi, làm ruộng làng Thuy-binh, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái-bình.
35 Nguyễn-văn-Nhan, 23 tuổi, làm ruộng, làng Thuy-binh, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái-bình.
36. Hoàng-văn-Xa, 34 tuổi, không làm gì, làng Thuy-binh, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái-bình.
37. Nguyễn-văn Ban, 35 tuổi, làm ruộng, làng Pham xa, huyện Phù-cừ, tỉnh Hưng-yên.
38. Đinh-trọng-Dang, 21 tuổi, buôn bán, làng Tương - bai, huyện Dayên-hà, tỉnh Thái-bình.
39 Vũ-văn-Hao, 23 tuổi, làm ruộng, làng An - xa, huyện Kim-động, tỉnh Hưng-yên.
40. Nguyễn-văn-Ry, 33 tuổi, thợ may, làng Trần-thương, huyện Nam-xang, tỉnh Hà-nam.
41. Nguyễn-văn San, 41 tuổi, không làm gì, làng Viên-tiên, huyện Tiên-lữ tỉnh Hưng-yên.
42 Đào-văn-Dang, 22 tuổi, buôn bán, làng Đông-phu, huyện Nam-trực, tỉnh Nam-định.
43. Trần-văn-Duyên, 32 tuổi, thợ nề làng Ngọc-xá, huyện Mỹ - lộc, tỉnh Nam-định.
44. Nguyễn văn Phen, 31 tuổi, làm ruộng, làng Ninh - thôn, huyện Tiên-hưng, tỉnh Thái-bình.
45. Lê-văn-Tran, 17 tuổi, làm ruộng, làng An-xá, huyện Kim - động, tỉnh Hưng-yên.
46. Vũ-văn-Khang, 22 tuổi, làm ruộng Ông An-xá, huyện Kim - động, tỉnh Hưng-yên.
47. Ngô Gia, 37 tuổi, buôn bán, làng Cao-bai, huyện Kiến-xương, tỉnh Thái-bình.
48. Nguyễn-ba-Tan, 19 tuổi, coolie, làng Tiên-ha, huyện Quỳnh-côi, tỉnh Thái-bình.
49. Phạm-tiến Sang, 26 tuổi, thư-ký, Tổng tho, huyện Thanh - quan, tỉnh Thái-bình.
50. Phạm - tiến - Lua, 20 tuổi, làm ruộng, làng Tổng-tho, huyện Thanh-quan, tỉnh Thái-bình.
51. Vũ-tuy-Huyên, 28 tuổi, tóc-biền làng Duyên-linh, huyện Phù-cừ, tỉnh Hưng-yên.
52. Trần-thị-Lan, 53 tuổi, buôn bán, làng Pau-sos, huyện Nam-xang, tỉnh Hà-nam.
53. Ngô-văn-Quý, 18 tuổi, làm ruộng, làng Đình-lỗ, huyện Mỹ-lộc, tỉnh Nam-định.
54. Bùi-văn-Thương, 38 tuổi, thợ mộc làng Tho-khê, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình.
55. Hoàng-công-Dich, 27 tuổi, làm ruộng, làng Vinh-xuân, huyện Phú-xuyên, tỉnh Hà-đông.
56. Nguyễn-bá-Chiu, 24 tuổi, làm ruộng, làng Thọ - khê, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình.
57. Vũ-Huyết, 28 tuổi, làm ruộng, làng Nich - dông, huyện Trực-ninh, tỉnh Nam-định.

(Còn nữa)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đôi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VĂN UYỂN

Hồng-lâu oán

(Tiếp theo)

Hết nghĩ gần, thôi lại nghĩ xa,
Lòng nào ta lại thấu cho ta.
Hai hàng lệ thấm lau khôn ráo;
Một mối tơ sầu gỡ nữa ra.
Cỗ gượng mua vui cho kẻ bán,
Rắp toan bán thải để ai mua.
Thoi đưa ngày tháng chừng bao nả,
Có lẽ năm, năm trở mới à!

Mấy chữ mà ra đã học đầu,
Nỗi lòng sàng ngửi, ngại càng đau.
Bằng say tạo-vị từ bao thủa,
Đầy đọa phong-trần trải bấy lâu.
Phận ấm, duyên ôi đành dễ vậy,
Hoa trôi, bèo dạt chắc về đâu,
Ấy ai đó biết tay chăng biết?
Nặng iắm ai ơi một gánh sầu!

Đêm tương-tư

Đinh Giáp, non Vu mộng khó thành,
Lòa lòng như chảy suốt năm canh.
Ngọn đèn ấn sách hao vì khách,
Chiếc bóng phòng thơ quản với mình.
Phảng-phất đỗ-quyên hồn Thục-đế;
Mơ-màng hồ-điệp xác Trang-sinh.
Thành sầu cao ngất muôn nghìn trượng,
Thêm nặng cho ai một gánh tình!

Ng-hữu-Chiểu.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) cho lĩnh trưng 300 hòm sữa hộp đặc (mỗi hòm 48 hộp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho các nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927 vừa nộp tại Hanoi, vừa nộp tại Haiphong.

Điều-lệ lĩnh trưng để tại sở Y-chính Hanoi và tại phòng giấy quan chánh nhà thương bình ở Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926. — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho lĩnh-trưng việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-vụng ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-bài (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-doan, Phả-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao hoi, Tiên-yên, Quảng-yên, Phu-ba-chê, Hongay, Yen-lập và đảo La Table.

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiến Đấng chủ "Kho Sách Xưa Quán Ven Đường." (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le petit laboureur

Lorsque laboure mon père,
J'aime à marcher près-de-lui ;
J'aime à bien voir dans la terre,
Entrer le contre qui luit.
Elle résiste ; il la perce ;
Il la fend de long en long ;
Le versoir qui la renverse,
Laisse après lui le sillon.
Elle est tiède et parfumée ;
J'y vois des germes herbeux ;
Il en sort une famée,
Comme du museau des bœufs.
Mes bœufs patients que j'aime,
Front bas, vont d'un pas égal.
C'est dur, mais ils vont quand même;
Ils se donnent bien du mal !
Ils se donnent de la peine,
Pour creuser droit et profond ;
L'homme les aide, les mène ;
Mais ils savent ce qu'ils font !
Ils savent que l'on travaille.
Pour semer avoine et blé.
Et qu'ils n'auront de la paille,
Que s'ils ont bien travaillé.
Mon père tient la charrue.
Haussant ou baissant les bras.
Et l'abouette accourue,
Vient becqueter dans nos pas.
Puis contente de la graine,
Du petit ver qu'il lui faut.
Elle monte, à perdre haleine.
Chanter au ciel, tout là-haut.
La plaine, aujourd'hui déserte,
Labourons ! ensemençons ! —
Dans quelques jours sera verte,
Et couleur d'or aux moissons !

Jean Aicard.

Anh tiều-điền-tốt.

Lão cha tôi cày,
Tôi thích theo người.
Tôi ưa xem đất,
Dao-cày sáng chóe.
Xáo-lộn đất lấy ;
Đào ngược đào xuôi.
Mồm-cày xáo đất,
Để xả cày lại.
Đất khó mà thơm ;
Thấy đầy ngọn cỏ :
Khói bay phẳng phất,
Tựa bởi mồm bò.
Tôi thích bò này,
Trán thấp, đi thẳng.
Chịu bao sự dữ,
Gắp bao hiểm nghèo.
Để cày thẳng, sâu.
Người ta dẫn, giúp ;
Nó biết việc mình !
Nó biết người làm,
Để gieo miễn, mạnh,
Nó được rơm ăn,
Khi làm việc tốt.
Cha tôi chăm cày,
Cao thấp tùy tay,
Thẳng-ca tìm đến,
Bới nắt bước chân.
Bước hụt, thích-thí,
Gặp sâu, thấy-vị.
Bay lẳng da (giới),
Rán họng hót rao,
Đồng hăng nay vắng,
— Ta hãy cày, cấy ! —
Mấy ngày mọc xanh,
Vàng ối là gặt !

Phi-Vân, Trần-ngọc-Ban,

KHẢO VỀ Y-HỌC CỦ CỦA TA

Cẩm nang trích lục

(Tiếp theo)

Hóa nguyên luận

Trị bệnh không tìm đến nguồn sinh hóa, chỉ cứ thấy bệnh trị bệnh, vậy có khác gì cái cây vốn hư hỏng tự rễ sắp đổ đến nơi, cành lá khô héo, mà cứ chăm sửa sang vuốt lá, chứ không nhìn đến gốc, thì còn mong sống sao được.

Nội kinh nói : (tư kỳ hóa nguyên) : « tư bỉ nguồn sinh hóa » ; lại có nói : (trị bệnh tất cần kỳ bản » : trị bệnh phải đi đến gốc » ; lại có nói : (như hàn như nhi nhiệt giả thử chi âm; như nhiệt như nhi hàn giả thử chi dương) : « bệnh hàn mà có chứng giả nhiệt, liệu trị cứ phải theo âm chứng ; bệnh nhiệt mà có chứng giả hàn, liệu trị cứ phải theo dương chứng ». Các lời bàn đã rõ ràng như thể ánh sáng mặt giời mặt giăng, không cần nào là không chăm trọng nguồn sinh hóa. Nếu trị bệnh mà không suy nguyên tự gốc, thì không những là không nên như vậy, cũng không sẽ lẽ như vậy. — Lại suy lời cổ ngữ : (thức đắc tiêu chi thà bổn, trị thiên nhân vô nhất tồn) : « biết suy xét tự gốc bệnh mà chữa, trị nghìn người không sai một người nào », đó chẳng cũng là cái gương soi cho các nhà trị bệnh hay sao ?

Trị nguồn sinh hóa có bốn phép : 1· trị hư ; 2· trị thực ; 3· trị tả ; trị phục.

Trị hư — Đại khái : hỏa sinh thổ ; thì tì thổ hư, phải dùng phương lễ ôn noãn để bổ mệnh-môn hỏa ; — thủy sinh mộc ; thì can mộc hư, phải dùng phương tế nhu nhuận để bổ thận thủy ; — thổ sinh kim ; thì phế kim hư, phải dùng phương lễ cam hoãn để bổ tì thổ ; — mộc sinh hỏa ; thì tâm hỏa hư, phải dùng phương tế toan liễm để bổ can mộc ; — kim sinh thủy ; thì thận thủy hư, phải dùng phương lễ tân nhuận để bổ phế kim.

Trị thực — Đại khái : kim khắc mộc ; vậy muốn cho can mộc vượng phải thanh phế kim ; — thủy khắc hỏa, vậy muốn cho tâm hỏa vượng, phải bổ thận thủy ; — mộc khắc thổ, vậy muốn cho tì thổ vượng phải bình can mộc, — hỏa khắc kim, vậy muốn cho phế kim vượng, phải tả tâm hỏa ; — thổ khắc thủy, vậy muốn cho thận thủy vượng, phải tả tì thổ.

Trị tả — Đại khái kim bị hỏa chế, tài muốn bảo phế kim, trước hãy phải thanh tâm hỏa, — mộc bị kim chế, thì muốn dưỡng can mộc, trước hãy phải bình can mộc, — thổ bị mộc chế, thì muốn vượng tì thổ, trước hãy phải bổ thận thủy, trước hãy phải tả tì thổ, — hỏa bị thủy chế ; thì muốn bổ thận thủy, trước hãy phải tả thận thủy.

Trị phục :— Đại khái : kim thái quá, thì mộc bị kim khắc, mà không trưởng dưỡng, nhưng kim rồi sẽ sinh hư, vì hỏa là con mộc, nó khắc kim để phục thù cho mẹ, vậy phải kim vượng, phép phải dưỡng can mộc và thanh tâm hỏa ; — mộc thái quá, thì thổ bị mộc khắc, mà không nhu nhuận, nhưng mộc rồi cũng hư, vì kim là con thổ, nó khắc mộc để phục thù cho mẹ, vậy can mộc vượng, phép phải bổ thổ và thanh phế kim ; thủy thái quá, thì hỏa bị thủy khắc, mà không hưng vượng, nhưng thủy rồi cũng hư, vì thổ là con hỏa, nó khắc thủy để phục thù cho mẹ, vậy thận thủy vượng, phép phải bổ tâm hỏa và bảo tì thổ.— thổ thái quá, thì kim bị hỏa khắc, nhưng kim rồi cũng hư vì thủy là con kim, nó khắc hỏa để phục thù cho mẹ, vậy tâm hỏa vượng, phép phải tư phế kim và tả thận thủy ; thổ thái quá, thì thủy bị thổ khắc, nhưng thổ rồi cũng hư, vì mộc là con thủy, nó khắc thổ để phục thù cho mẹ, vậy tì thổ vượng, phép phải tư thận thủy và bình can mộc.

Còn như âm, dương, sinh, khắc, hư, thực chân giả, ý hội về cũng nói không xiết được.

Lời giải :

Âm là huyết hay là thủy ; dương là khí hay là hỏa ; sinh là ngũ hành tương sinh, như : tì thổ sinh phế kim, phế kim sinh thận thủy, thận thủy sinh can mộc, can mộc sinh tâm hỏa, tâm hỏa sinh tì thổ.

Khắc là ngũ hành tương khắc như : tì thổ khắc thận thủy, thận thủy khắc tâm hỏa, tâm hỏa khắc phế kim, phế kim khắc can mộc, can mộc khắc tì thổ.

Hư là chính khí hư, nghĩa là thủy, hỏa, khí huyết không được sung túc.

Thực là tà khí thực, nghĩa là phong hàn, thử thấp, táo, hỏa, sáu khí dâm của giới đất tự ngoài xâm liễm vào ;

Chân là bệnh thực hàn, bệnh thực nhiệt ;

Giả là bệnh trá hàn, bệnh trá nhiệt, đại khái như là trong nóng ngoài lạnh ; hoặc ngoài lạnh mà trong nóng ; hay trên nóng mà dưới lạnh, hoặc trên lạnh mà dưới nóng.

Duy sở chứng bệnh lục dâm « phong hàn thử, thấp, táo, hỏa » là dễ hiểu nhất. thế mà không biết phân biệt, thì cũng có lúc nhầm to.

Đại khái :

Phong hàn « sợ gió ghê rét » thì nên ôn tán ; Phong nhiệt « sợ gió gầy sốt » thì dùng tân lương.

Tán là phát tán cho ra mồ hôi, ôn là vị thuốc nóng vừa vừa, tân là thuốc có khí vị cay, lương là vị thuốc mát, không lạnh quá.

Hàn mà rét run, hàm răng đánh cầm cập thì nên ôn bổ ; hàn mà kèm thấp, gân xương đau rát, hoặc chân sưng, hoặc đa thì tỳ dại thì nên ôn thấm.

Hàn thì hư, cho nên phải bổ, ôn thấm là dùng vị thuốc ôn bình để thấm cho ráo khí ẩm thấp.

Thử sở (ráng thử, có thương thử. Tráng thử, « thử khí cảm mạo bì phu » thì nên thanh giải ; thương thử « thử khí cảm thương tạng phủ » thì nên bổ khí.

Thanh giải là thanh lợi tiêu thấy để giải thử khí, — bổ khí là bổ nguyên khí.

Thấp có ngoại thấp nội thấp : ngoại thấp là thấp khí từ ngoài sinh ra « hoặc nhân ở chỗ ẩm, hoặc lội nước mà bệnh » tì nhân phát tán ; nội thấp là thấp khí tự trong mình sinh ra, « nhân ăn đồ ẩn lạnh quá mà bệnh » thì nên táo thấm ; còn như hàn thấp « nhân lạnh sinh thấp » thì nên ôn tán ; nhiệt thấp « nhân nóng sinh thấp » thì thì nên thanh lợi.

Táo thấm là dùng vị thuốc cay táo để thấm khí ẩm thấp.

Táo vốn là tượng khô ráo, phần nhiều là hỏa khí thiêu đốt, kim tạng « phế » và thủy tạng « thận » cùng thụ thương ; nhưng cũng có khí âm hàn thái quá, táo dịch đông sắn lại mà thành ra táo, lẽ đó cũng như mùa rét, nước đông thành băng, không nhất thiết cho bệnh táo là hỏa được.

Hỏa vốn sinh ở trong nước, « tác là âm hỏa ở đan-điền » mà khi nó xung bốc lên biến thành tráng hỏa thì nó thiêu đốt tạng phủ mà làm cho nguyên khí phải hao mòn, « chân âm chân dương cùng hư », vậy phải ôn bổ để dẫn hỏa qui nguyên « đan-điền hay là mệnh-môn », chứ theo chính trị mà dùng hàn lương để ức hỏa, thì hỏa càng bốc lên to. Chỉ thừa cơ chống bịnh do hỏa khí ở ngoài xâm phạm, thì sẽ tạm nên thanh lợi mà thôi.

Tuy vậy, phong, hàn, thử, thấp, táo, hỏa, là tà khí ở ngoài thật nhưng cũng bởi tự nội thương, thì sau khi dùng thuốc mới không nhầm. Mệnh người ta ở trong tay các thầy lang, Chớ nên cẩu thả.

(*Còn nữa*) Phàng-năng-Tích

Luyện tập quốc-văn

Mùa thu chơi thuyền

Giữa đêm trung thu năm Ất sửu bạn tri-kỷ vài người đề nhau đi chơi thuyền, cuộc phiếm du này anh em vốn hẹn với nhau từ trước, nên đã dự bị sẵn sàng. Đúng 9 giờ tối, thuyền ghé tận cửa ; người nào người ấy đang bộ vui vẻ mà cùng nhau bước xuống. Thuyền nhổ sào, trước còn từ từ đi, sau chở ra cánh đồng rộng mông-mênh bát-ngát. Tuy ngày hôm ấy là tết trung-thu, nhưng những quang cảnh náo-nhiệt như các chốn thị thành thì miền thôn-giã tuyệt nhiên không có, nên đêm hôm đó chúng tôi cũng được yên tĩnh mà ngắm nhìn cảnh vật thiên-nhiên của tạo hóa để phô bày cho người đời được hưởng-chung. Lần hồi giờ vầng trăng lô-lộ mọc ngay ở trước mặt chúng tôi, lửng lờ vào khoảng sao Ngưu sao Đẩu mà phần chiếu xuống mặt nước tựa như một tấm thảm trắng tuyền mặt lăn tăn trăm nghìn con rắn bạc. Dưới nước thuyền cứ từ từ đi, trên trời mây cứ từ từ đuổi, ngoái cổ trông lên trời, nhìn xuống nước, chỉ Hằng hình như có tình ý gì với khách chơi trăng mà nhoen nhoẻn cười và lẻo đẻo theo sau ; tuy nhiên cũng có lúc ra dáng thẹn thùng giấu mặt ngoe đi chút lát, rồi lại lỉ lộ ra ngay. Cái thú chơi trăng, ngắm trăng thật là cao thượng về cái tình yêu trăng thật là thanh-cao ; vì đó mà một nhà đại-văn hào, đại-thi-bá nước Tàu ngày xưa là ông Lý-thái-Bạch yêu trăng đến nỗi mơ hồ ôm trăng mà chết ! Ô ! cho hay những tao-nhân mặc-khách quý trăng, yêu trăng là dường nào.

Đương đầu mũi thuyền trông trước ; trông sau thấy cảnh đồng toàn giải một tấm nhung mài thiên-thanh sẻ sẻ trên một vài nấm đất sông ngòi cỏ xanh rì, trong nội cỏ tốt tươi ấy thỉnh thoảng xa đưa những tiếng than vãn nỉ non nặng cùng vài con tiêu-suất và bên bờ sông nọ thấp thoáng vài đám cây lau. Chị Hằng cứ chếch chếch trên cành tre tựa như thung dung ngồi trên vòng mà hát xướng vậy. Đêm thu thanh vắng ở quảng đồng không mênh quanh thật là tĩnh-mịch ; ngoài những tiếng nói cười của chúng tôi ra, còn ngoại giả đều im lặng cả. Tục-truyền cũng có một vài tiếng chó sủa ở các làng gần đó, nhưng cũng không đủ giảm bớt cái vẻ tĩnh mịch của tạo-hóa dành riêng để cho chúng tôi. Trong khi anh em đang ngồi hấp thụ lấy những không-khí trong sạch càng ngẫm phong cảnh thanh cao của hóa-công đã dụng công tỉ điểm, thết nhiên đột ngay một tiếng chuông, trước còn sang sảng như vàng, sau ầm ỳ như tiếng sấm đồng. Tiếng chuông sang sảng đó hòa cùng ngọn kim phong hây hẩy trên không cùng ngọn nước mát-mát dưới sông, thành một thứ âm nhạc tuyệt thú. Trong bọn anh em chúng tôi chợt trăng có một người cất tiếng nói : các anh có biết tiếng chuông ấy ở đâu phát ra ? Ta đối với tiếng chuông ấy có cảm-tình gì không ? Chúng tôi người nào người nấy cũng về nghĩ ngợi, sau đồng thanh giả lời rằng : Tiếng chuông ấy là tiếng chuông chùa tỉnh phát ra ở giữa trời Nam để kêu tỉnh đồng-bào trong cơn mê-mộng. Chúng ta là thanh-niên có nhiều mối cảm-tình lai-láng ; cái mối cảm-tình đó là gồm ở hai chữ « học-hành » để mưu sự hạnh-phúc cho nước nhà về tương-lai này. Nói xong chúng tôi cùng cả về hớn hở vui mừng và hăng hái lắm. Tay răng cuộc đi chơi thuyền này không có những khách gõ thuyền và đọc thơ Minh-nguyệt hay là chương yểu-điệu như bọn ông Tô-Đông-pha ngày xưa, nhưng cũng đủ tiêu khiển cho ai ủng tối lắm. Bóng dâu đã xế ngày đầu, anh em chúng tôi mới cùng nhau trở lại nhà.

Ng-văn-Hoan (Nam-định)

Luận tảo-hôn

(*Trích dịch Âm-băng thất văn tập*)

Vấn đề tảo-hôn, thật là một cái vấn đề rất cần thiết ở xã-hội ta bây giờ, gần nay cũng đã nhiều người bàn nói đến. Bài luận tảo-hôn của Lương-khải-Siêu tiên sinh, kể cái hại tảo-hôn cũng thật là hết lẽ, tưởng nên lược dịch ra để công đồng lãm.

* * *

Nói về việc hợp quần, tất bắt đầu từ gia-tộc, nói về việc gia-tộc, tất bắt đầu từ việc hôn-nhân, hôn-nhân thật là một việc cần nhất ở trong việc hợp quần ; tục cưới xin ở Trung-quốc bấy giờ, còn nhiều điều nên cải-lương, mà việc quan thiết thứ nhất là tục đo hơn.

Phàm sáng người giữ-man thì cưới xin càng sớm, càng người văn-minh thì cưới xin càng chậm, theo như các nhà thống-kê đã từng nói, không thể nào cãi được. Cưới xin sớm hay chậm, rất có quan hệ với cái thân-thể người trưởng thành và già yếu sớm hay chậm, (vì rằng mau lớn mau già, cho nên phải cưới xin sớm, lại vì cưới xin sớm, cho nên cái giống di truyền, lại càng mau lớn mau già) hại cái ấy cũng làm nhân quả lẫn cho nhau). Theo cái công lý xã-hội học, phàm sinh vật thường theo cái trình độ tiến-hóa, mà cái kỳ thành thục, lâu chóng khác nhau, đem người mà so với loài muông chim, chẳng cớ ra răng lắm ; và cũng là loài người cũng đều thế cả : gống kém thì chín mau, giống hơn thì chín muộn, mà cái số hơn kém ấy thường theo với cái sự cưới xin sớm hay muộn. Người Ấn-độ cưới xin rất sớm, mười lăm tuổi đẻ con là thường, mà sự suy yếu cũng mau ; người Âu-châu cưới xin rất chậm, ba mươi tuổi chưa có vợ là thường, mà dân-tộc cường tráng, càng già càng mạnh. Người Trung-quốc và người Nhật-bản cưới xin chậm hơn người Ấn-độ mà sớm hơn người Âu-châu, cho nên cái kỳ thành-thục và già yếu cũng ở khoảng giữa hai dân-tộc ấy. Vậy muốn xét cái trình độ văn-minh hay giã-man của các dân-tộc, nghiệm việc cưới xin cũng đủ hiểu được một vài phần. Lại cũng trong một dân-tộc, người ở chốn thôn quê rừng núi vẫn kém các nơi thành-thị một bậc, đó là cái lẽ nhân-quả theo nhau, không tài nào sai được. Nay ta xin nói hết cái hại tảo-hôn :

Một là hại đến việc dưỡng-sinh. Con trai con gái, tuổi hãy còn nhỏ, khí huyết chưa đủ, mà đã cho ăn ở với nhau, trác tàng mất nguyên khí, còn có hại gì lớn bằng, sách thuốc nói : « Con trai con gái khi tuổi nhỏ mà đã gần nhau, ngày sau tất mắc những bệnh không thể gọi tên được ». Người ta khi đã lớn tuổi, trí khôn đã mở, cái sức tự trị đã hơi mạnh, thì còn biết giữ gìn, mà không đến nỗi làm liều làm bậy ; còn những người tuổi còn nhỏ quá, trí khôn chưa đủ, sự kinh nghiệm chưa nhiều, thường thường ham cái vui nhục dục trong một lúc, mà quên cái khổ tật bệnh suốt đời, rồi mình lại làm hại mình, người ta thường như thế cả. Các nhà luân-lý học thường nói : « Người ta đối với thân mình cũng có cái nghĩa-vụ phải làm cho trọn vẹn » Người ta sống ở đời, cái lợi hại ngày nay, thường trái với cái lợi hại ngày mai, làm say cái tình dục trong một lúc, tức là gây cái vạ ngày sau sẽ đâm vào bể khổ. Theo cái số trung thọ của người đời là sáu mươi tuổi, tính ra là 21.915 ngày. Nếu có một người dâm-dục quá độ, làm hại đến thân thể mình, thế thì hao nhiêu ngày về sau, đâu phải chịu cái họa dâm-dục ấy cả ; tệ lắm thì nửa đời chết non, vừa vừa thì cũng nửa đời tàn tật ; nửa đời chết non, thế là giết cái mình ra ngày sau, nửa đời tàn tật, thế là mình làm mất cái quyền tự-do cho ra ngày sau, nếu trong một nhân quần người nào cũng tự giết mình, người nào cũng mất cái quyền tự do của mình, thì cái kết quả trong nhân quần ấy ra đến thế nào, không phải nói thì ai cũng hiểu. Mà ai biết cái việc tảo hôn chính là cái mối nhẹn để mình giết mình, chính là cái chính thể chuyên chế làm cho mình bỏ mất cái quyền tự do của mình. Người Trung-quốc không có cái khí tượng hoạt bát, không có cái tinh thần sinh động, không có cái phách lực thâm trầm cứng mạnh, nguyên nhân khác tuy cũng còn nhiều, mà cũng có một phần tại tục tảo hôn. Người nào như thế, thì là người bỏ, trong nước nhiều người như thế, thì là nước bỏ, dân tộc Trung quốc hèn yếu hơn các dân tộc khác, đó cũng là một cớ.

(*Còn nữa*) X dịch thuật

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00

(*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài*)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bán-quán

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$20 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đồng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 20 một dòng, các ngài chỉ mất có 4, 5 hào mà cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vật, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 20 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, mà khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính rẻ đi một nửa tiền.

B. Q.

Nhà đất bán

(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500 $ 00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5e804

Muốn bán cái đất số 67, phố Henri-Rivière Nam-định. Hỏi tại Mme Nhì, sage-femme, Ô-mễ, Thái-bình 5.865

Báu cái nhà ở phố hàng Mã mấy số 33, và cái nhà ở Ngõ-sâm-Công số . . . . 57 sân nhà hát Quảng-lạc, Hỏi tại nhà báo. 5.903.

Xe ô-tô

(*Automobiles*)

Muốn bán một cái xe ô-tô 18/24 mã-lực, 7 chỗ ngồi, còn tốt lắm. Có thể dùng làm xe vận-tải được.

Hỏi tại số 86, đường Carreau (Phố-nhì) 5.891

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại : Trường trẻ con tây lai vô thừa nhận, phố Delorme. 5.892

Vì đi xa muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại : M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

VÌ ĐI XA MÀ BÁN :

Xe ô tô « Citroen » 5 mã-lực chạy tốt lắm. Rất nhiều đồ phụ tùng. Bánh xe mới.

Hỏi tại M. Wohrer, ở hiệu Vũ-văn-An Hanoi. 5900

Xe-ngựa

(*Voitures hippomobiles*)

Bán ngựa và xe độc-mã thùng mây, bánh caouchout.

Hỏi tại : 138, route Sinh-từ, Hanoi. 5.894

Súng và chó săn

(*Chasse*)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở

(*Livres*)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đăng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.787

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.909

Muốn mua :

(*Achetés*)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Trường học

(*Ecoles*)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire : L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lặt vặt

(*Divers*)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.908

27, hàng Đường, bán dép dừa đủ hạng, bền chặt, đi trong nhà rất thanh-nhã giá rẻ. 5.885

Nguyễn tôi có lấy con gái tên Đỗ-văn-Thi là Đỗ-thị-Chiêu ba mươi hai tuổi (32 tuổi) ; mặt hơi đen, người cao nhớm cũng ở một làng hiện đã được hai đứa con gái : một đứa lên năm tuổi và một đứa được sáu tháng, vợ chồng vẫn thuận hòa với nhau không có điều gì cả, đến hôm mồng mười tháng tám tôi đi vắng đến lúc tôi về thì không thấy đâu cả ; vậy tôi xin bà con các ông, các bà ở tỉnh nào hay ở làng nào thấy có người như thế thì viết giấy cho tôi biết tôi xin hậu tạ và tiền phí tổn tôi xin chịu cả.

Hoàng-văn-Ngọc,
Lý-trưởng
làng Mỹ-Khê phủ Kiến-Thụy
tỉnh Kiến-An 5.902



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Thu nửa tiền
Tối thứ ba 28 Septembre
DÌ GHÈ ĐA ĐOAN
Tích này tả cảnh dì ghẻ con chồng, có lắm đoạn than vãn hát chèo nghe rất bi-ai.
Tối thứ tư 29 Septembre
BÍCH NGỌC QUI TĂNG
Sự tích một nàng cô từ tâm là lùng, thấy chồng ăn ở bạc tình với người khách mà quyết chí đeo tình ân ái để nhớ bóng từ-bi

Dépuratif Ribal
Thuốc lấy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1 $ 30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0 $ 80
Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
91, phố Paul-Bert, Hanoi

Agents d'Amazones en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Tronchet, PARIS
19-21, 23 Ludgate Hill, LONDRES

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913. đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc
COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiện bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
Có bằng bảo-chế đệ nhất hạng tại Đại-hội Thượng Paris, kỉ-nghệ
88, Rue Paul-Bert, Hanoi

ĐÁP CẦU

Cái nạn ô-tô. — Hồi 10 giờ ngày 23 vừa rồi, một chiếc ô-tô nhà, do *chauffeur* là Nguyễn-văn-Bông vận máy, từ Đáp-cầu về Hanoi. Khi đi đến trước nhà chép bóng Thái-cầu, thì sực thấy một đứa bé con tên là Nguyễn-văn-Canh, 4 tuổi, chạy chơi ở đường, người *chauffeur* lái xe tránh đứa bé, thì chẳng may đụng ngay phải hai người đàn bà đi ở hè đường là Thị-Đinh và Thị-Bé người làng Xuân-hoà (Bắc-ninh), hai người đàn bị thương cả, còn đứa bé con cũng bị ngã xây xát nhiều chỗ.

Các người bị thương đã đưa vào nhà thương.

SƠN-TÂY

Trốn đi đâng nào? — Một hiệu kia làm nghề chữa đồng hồ và khắc dấu ở phố Cửa hậu, không biết vì cớ gì mà bỏ nhà trốn đi, hàng phố không ai biết, mãi đến hôm giờ sáng vì phu thùng đẩy cửa vào gọi, mãi không thấy ai thưa, bèn nói to lên, hàng phố chạy lại, đều lấy làm lạ, vì chỉ còn nhà không, chứ người đã đi đâu cả. Bấy giờ người thì kêu mất cái này, người thì kêu mất cái nọ, vì hiện ấy mua chịu hãy lâu. Lạ thật! Đi đâu? hay là trốn nợ! Nhưng trốn đi đâng nào. Ngay lúc đó đã đi trình cẩm cho bộ phố đến khóa cửa. Đ. lai cảo.

HƯNG-YÊN

Lụt mà vẫn khỏe đánh bạc. — Trời làm lụt tội, kẻ khoẻ người mếu vì nỗi có hột nào bị thấy, tiền cướp sống mất cả, vậy mà ở nhà hai tổng kia ở xã Tiên-phương huyện Tiên-lữ ngày nào cũng vẫn gà đánh xóc đĩa đều, để cuộp lẫn của nhau. Những con bạc đến đánh phải đi thuyền mới vào đánh được, thế mà họ vẫn chịu khó đi. Gớm thật! lụt lội thế này mà họ vẫn sơ bạc mãi, rồi thua thảy quá thì khỏi làm xăng sao được, chẳng hay những người có chức trách có bắt đến không mà chúng cứ làm phi pháp mãi thế. Ước gì đến tai quan trên để trừng trị cho thì dân sự mới mong được yên ổn trong lúc lụt lội này. D.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Hạch tuyển học-trò vào trường Sư-phạm. — Cái kết quả về kỳ hạch tuyển học-trò vào trường Sư-phạm như sau này :

1. Hoàng-Đài, 2. Ng-đăng-Khoa 3. Ng-xuân-Nhâ, 4 Phạm-hữu Quế, 5. Tôn-thất-Cẩu, 6. Ng-ngọc-Phác, 7. Tôn-thất-Hanh, 8. Ng đinh-Du, 9. Võ-thế-Cung, 10. Lê-nay-Huyên, 11. Hoàng-Sỹ, 12. Lê-đình-Thân, 13. Trần thanh-Tâm, 14 Hoàng v-Trâm, 15. Ng-đình Vinh, 16. Hồ Đức, 17. Phạm-danh-Tuông, 18. Hoàng-Ga, 19. Trần-Tuệ, 20. Hà-Sung. 21. Ngô-đình-Tiếu, 22. Ng-doãn-Thanm, 23. Hoàng-hữu Đại, 24 Ưng-hữu-Dác, 25. Thái-Tu, 26. Trương-quang-Phương, 27. Trần-Tiệu, 28. Tôn-thất-Trương, 29. Ng-Châu, 30. Lương-phụng-Sô, 31. Hà-Tôn, 32. Chung-Gai, 33. Phạm-van-Thiêr, 34. Hoàng-trọng-Paiên, 35. Ng-văn-Cẩn, 36. Trần-tư-Duyên, 37. Tăng-hà-Lộc, 38. Trương-Vi, 39. Lương-ngọc-Đang, 40. Trương-duy-Nghĩa.

Còn danh-sách những học-trò đỗ về số lưu-sử có 5 người sau này :

1. Trần-nguyên-Giai, 2. Bửu-Thân; 3. Nguyễn-Kỳ, 4. Hồ-văn-Lang, 5 Bửu-Diệu.

Ngạch quan lại — M. Đặng-công-Thuyết bật-phẩm Bộ binh, nay thăng hành tẩu Bộ-Hình.

M. Hà-phạm-Huy, tạm phái phủ Thân-thân, nay đổi ra tạm phái tỉnh Nghệ-an.

M. Võ-khắc-Tiêu, tri-phủ Thạch-hà, nay đổi đi tri phủ An-nhơn, tỉnh Bình-định.

M. Ng-hữu-Hiệt, chủ sự Bộ-lại, nay thăng viên ngoại Bộ công.

M. Phàng-duy-Cẩn việc ngoại bộ-công, nay đổi đi tri-phủ Kontum.

M. Hoàng-Thưởng, hàn-lâm viện kiểm-bộ, Sung lại-mục châu Thường-xuân, thăng lại-mục phủ Đông-sơn.

M. Trần-văn-Lý thị-giảng học-sĩ, tạm Sung thương-tá phủ Tuy-phước, bổ Sung tri-huyện Duy-xuyên.

M. Bùi-Cạnh, tri-huyện Quế-Sơn, cải-thụ hàn lâm viện trước-tác, nay đổi đi tri huyện Hàm-tân.

M. Võ-hữu-Mô, chánh cửu phẩm, lại mục An-phước Tuy huyện, nay thăng chánh bát phẩm hồi hưu.

M. Ng-văn-Hiền hàn lâm viện biên tu lại mục phủ Đức-thọ, nay đổi đi bang tá Bái-thượng.

M. Lâm-minh-Đạt chánh bát phẩm lại-mục phủ Đông-sơn nay bổ chánh bát-phẩm tỉnh Thanh hóa,

M. Ng-hữu-Vấn, hàn-lâm viện biên tu lại-mục phủ Đức-thọ, nay đổi lại-mục Anh-sơn.

M. Ng-kuấn-Bình, lại mục phủ Anh sơn, nay đổi lại-mục phủ Đức-thọ.

M. Ng-Tường, hàn-lâm viện tu soạn, nay thăng trước-tác.

M. Ng-đình-Giáp, hàn-lâm viện kiểm-thụ nay bổ chánh cửu phẩm tỉnh Phú-yên.

M. Trần-trọng-Huyên chánh cửu phẩm nay thăng hàn lâm viện kiểm thụ hồi hưu.

M. Phạm-ngọc-Cẩn hàn lâm viện sung phụng Sung cửu phẩm Khanh-hòa, nay bổ trả dịch tỉnh ấy.

M. Ng-đình-Cai, tri phủ An-nhơn nay đổi về viên ngoại Bộ-binh.

M. Phan-thúc-Ngô, tri phủ Hoà tum nay đổi đi tri phủ Thạch-hà.

M. Ng-trọng-Tịnh; Cai-sự Bộ-binh nay thăng viên ngoại Bộ ấy.

VINH

Gúp đau bị lụt. — Hôm 10 và 11 septembre mới rồi, anh em người Bắc chúng tôi có xin phép quan Sứ lập một hội-đồng cứu tế tạm-thời ở Vinh, có tổ chức 2 tối hát làm phúc để lấy tiền giúp dân bị lụt đều được hoàn toàn cả. Các vai tuồng toàn là các tay tài tử, các viên chức các sở có lòng nhiệt thành về việc nghĩa tình nguyện ra sắm lấy cả, tối hôm đầu (10-9 26) hát Tăng-địch-Thanh hồi gặp Thoại-Ba công-chúa, tối hôm sau (11-9 26) hát tích Giang-tả cầu-hôn. Hai tối đó trong rạp, người rạp bài trí rất trong thể, người đến xem đông quá đến nỗi không đủ chỗ ngồi. Hôm đó quan chánh sứ đi vắng, có quan phó-sứ, quan thượng và các quí quan đến chứng kiến cho đông lắm. Số tiền thu được 2 buổi hát như sau này :

Tiền bán vé hai tối . .	577 $ 00
Tiền quyên trong rạp hai tối	78,13
3 quan lớn tỉnh cúng . .	15,00
Quan docteur Hormant cúng	40,00
M. Fabre. vétérinaire-inspecteur cúng.	5,00
M. Canal commis des P. T. T. cúng.	4,00
Quan phủ Diễn-châu cúng	3,00
Quan phủ Anh-sơn cúng.	5,00
Trại lính khố xanh, cúng.	10,00
M. Dai, cúng	0,50
M. Hàn-Chiêu cúng. . . .	10,00
Hàng-bang (congrégation chinoise) cúng	80,00
	827,63
Trừ tiền thuê rạp, và tiền tổn phí, hết	127,63
Còn lại	700,00

Chúng tôi đã giao nhờ quan sứ để ngài gửi ra cho hội đồng cứu-tế ở ngoài Bắc cái số 700 $ 00 ấy, để phân phát cho các miền bị lụt. Và ngày chủ-nhật 5 Septembre hội-đồng chúng tôi cũng có xin phép quan-sứ Hà-tĩnh có sức mấy ông đại biểu mà các ông đã có lòng nhiệt-thành giúp hội-đồng chúng tôi để vào đóa một tối kịch theo lối Kim-thời « Quả mè nêu nỗi » các vai trò toàn là các ông làm việc các sở, hôm đó được các ông chúng hoan nghênh đông quá, có cả quan chánh sứ và quan phó-sứ đến chứng kiến cho. Tiền thu hôm đó được 151 $ 81 trừ tiền ô-tô, tiền thuê rạp và các khoản tổn phí hết 60 $ 30, còn lại 91 $ 51 chúng tôi đã giao ngay quan-sứ tỉnh Hà-tĩnh để nhờ ngài gửi thẳng ra ngoài Hanoi phân phát cho đã bị lụt. Thế là tổng cộng mấy tối hát của chúng tôi tổ chức ở Hà-tĩnh và Vinh được non nghìn bạc, trừ phí còn lại gửi ra Bắc là 791 $ 52.

Việc phúc này được hoàn toàn cũng là nhờ cái tấm lòng nhiệt-thành tế-chúng của các ngài, vậy hội-đồng tổ chức chúng tôi xin thay mặt dân bị lụt, có lời trân-trọng cảm tạ tất cả các ngài đã có lòng nhiệt thành ra hát giúp hội-đồng chúng tôi và các ngài đã có lòng bác ái đến chứng kiến cho mấy buổi hát được đông đúc như vậy.

Hội-đồng chúng tôi cũng xin cảm ơn riêng công-ty Phạm-văn-Phi đã cho mượn xe ô-tô làm quảng cáo, ông cai Đạt nhà máy đèn đã cúng không cho hội-đồng tiền dầu phí về đèn 4 đêm hai tối, và ông Tân Hón là chủ nhà in ở Vinh đã in cho các giấy má, chương-trình, cáo-bạch, giấy mời và các vé bán, tính ra có đến hơn bốn chục bạc, mà cũng vào hội hết cả, không lấy một đồng nào, thật là tấm lòng qui-hữu nghĩa-hiệp ít có.

Nghệ-An hội-đồng cứu-tế tạm thời lai cảo

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, số 7, phố hàng Gai, Hanoi.
Bán buôn : Mây đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).
Xin viết thư lấy giá. 3058

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotropine
Giá 1 $ 20 một hộp
3061

KHACH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)
ANNAM QUINHON
Kính trình qui-khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm ta, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (đường ta, đường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon
3062

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUAN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)
Các hàng mới ở Tây sang : Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.
Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.
Hàng may *pardessus* : *ratine noir, marron clair, marron foncé* và *ratine multicolore*, vân vân.....
Các quí-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ. 3060

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN
Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » nay :
Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.
Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.
Giây nói số 341.
P. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã duyệt tại Tòa, bản-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả. 3056

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường
Đúng một giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội Sán-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở nhà hàng Mã-mây số nhà 18 tỉnh Hanoi.
Các việc hôm ấy bàn sẽ định như sau này :
1° Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration) ;
2° Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs) ;
3° Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị ; tờ trình của các ông kiểm-khảo ; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926
4° Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.
5° Định bản việc tăng vốn hội, đổi điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới ;
6° Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 — 1927 và định lương đại-lý ;
7° Bàu lại các công kiểm-khảo về năm 1926 — 1927 và định tiền phụ-cấp ;
8° Các việc vật.
Tối thứ ba 28 Septembre 1926
« LIỆT-PHỤ TUYẾT OAN »
Nhớ ai đốn ảnh trông hình.
Nên rằng chịu nỗi oan tình đáng cay.
Giã hình bỏ dạng ai hay.
Bẻ-hàng thục-nữ lại may anh hùng.
Tối thứ tư 29 Septembre 1926
NGHỈ HÁT ĐỂ
BẠN HÁT TẾ TÒ
3006

NHẢY DỊP BẮC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Bản-hiệu vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : *Giày gai tây đi khắn bạc, sáng là các thứ Bạc sọc Bạc Xanh, cực Tím, bạc cổ, bạc mới, đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ Nước Hoa, Sáp Thơm và Bột Mặt hiệu « EDAC » nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ta tôi lời 2 $ 25, vậy bởi giá được hạ nhiều tôi xin biếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng nên mua ngay, bản cái dịp này chính là nói buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.*
ĐỒ-LANG. 93. Rue des Pavillons-Noirs số 93, Ruê Hàng Mã-Mây Hanoi

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ dành-dông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.
Hiệu « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.** 3054

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG


Theo ánh tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn lắm không ai có thể tin được!
Ấn mạnh vỏ xi bảo nhiêm to lắm!
Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ lắm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người hấp-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại dắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Bệnh hen

Dùng nước xức và nước uống ESPIC mỗi cách 30 và cách xa nhau. ESPIC 3828 một hộp, bán tại tất cả các hàng thuốc phố và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. Mẫu nhận cho by J. ESPIC ở trên đầu thuốc.

Hoa Đào Trước gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-BANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65 Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

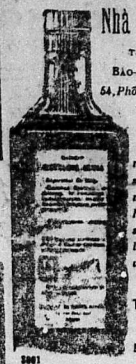
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con nít, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80



3001

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0.12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

57 — 63, Rue du Coton — Hanoi

RƯỢU BẠT-HÀ GET PIPPERMINT GET

rượu này uống để mát mà và mát khan tiếng.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

振 商 號

Trong người ta có ba sự nhất cần: ăn mặc và ở. Nay sẽ kể về ăn, một món ăn để nhất cần là sạch sẽ hợp vệ-sinh và có bổ ích cho người ta. Như thế, hiệu Tchan-Xuong Công-ti chế ra các thứ bánh tàu, bánh tây, b'scuit, các thứ kẹo Tây, kẹo nho rẻo, kẹo yến mềm, kẹo rừa, kẹo sữa bò và còn nhiều thứ bánh kẹo khác nữa, không thể kể xuể được. Nguyên-liệu toàn dùng cực phẩm, chế pháp nhất là cẩn thận sạch sẽ vừa chang-hoàng lịch-sự làm quà bà con thực là đích đáng lắm. Các ngài chiếu-cố bản-hiệu thành làm cảm ơn vô cùng, gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Kính-cáo

Tổng-lý

WONG KONG SANG

106, Rue des Voiles, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những lúc trời nắng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau khắp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$80 một hay sáu cachets

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý mà rẻ, mà lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI AN CƠM



UỐNG MỘT CỐC ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đông-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sót — Rẻ tiền

Để lâu không hỏng

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3002

BÊN PHÁP MỚI SANG

Bản-hiệu lại mới có hàng bên Pháp sang nhiều các thứ da, đủ các mùi, thật đẹp và bền. Bản-hiệu lại mới mở thêm một Chi-điếm nữa ở số nhà 27, phố cửa-đông, Nam-định (no 27 rue carreau) cũng bán đủ các thứ hàng da như: yên, cương, đồ xe, giầy tây, giầy ta, hòm, valises, cặp sách, porte-feuilles, thắt lưng, cùng các thứ hàng khác bằng giá Xin mời c c quý khách chiếu cố đến cho bản-hiệu rất lấy làm cảm ta.

GIANG THỊNH

Chính điếm số 1, phố hàng-trống (Rue Jules Ferry Hanoi)

Chi điếm số 27, phố cửa đông (Rue Carreau Nam-định)

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MÙA SĂN 1926-1927



SÚNG « CHARLIN » có máy bật dạn, à canon fixe	375 $. 235 $. 188 $. 140$. 100$. 94$ và 85$00
SÚNG « GRAS » transformé, dạn số 16	9$50
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	14$00
SÚNG CÒ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) dạn thúc hậu.	30 và 26$00
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chốt.	38$00
SÚNG « HALIFAX » có máy bật dạn	45 và 41$00
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc,	132 $. 110 $. 90 $. 82 $. 75 $. 70 $ và 67$00
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWING » dạn số 12 và 16	72$00
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » dạn số 9 và 6 m/m	7$50
SÚNG CON KIỂU « GRAS » dạn số 9 m/m.	8$50
SÚNG CON BẮN Ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDIE » có ngầm, dạn số 9 m/m	9$50
SÚNG BẮN HƠI dạn số 4/5 và 6/5	10$00
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, dạn số 6 m/m.	14$50

Hỏi quyển khai giá hàng riêng về đạn và súng 3005

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(SỬ KÝ THÁNH-HOA)

Soạn-giả: E. VATRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Viết chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đều nhau, giá mỗi quyển: 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển: 1.00

Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$20 thì 2$00 và 0$30 thì 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

6019

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-láng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm mới dần bỏ ở cữ . . . . . Một lítre:* 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* 1,25

Bài lá thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai:* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai:* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì có viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phiền người mua phải chịu

3003

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001



TENTEZ LA FORTUNE



ouvrez lui votre porte

VỚI 18 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA cổ rút số

Giải 25 quan tiền giấy rồi về sau đúng làm 25 tháng mỗi tháng 20 quan, theo như luật ngày 27 mars 1926 thời là chắc-chắn cho người mua.

Theo đúng số dân thì quí-khách nhận ngay được một số vé được dự ngay cuộc rút số kỳ sau đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền từ 100,000 cho đến 1,000 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để dành rất chắc chắn và lợi nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ xổ số các ngài lại nhận được bản kê không số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 4 kỳ xổ vào những ngày:

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc xổ số thì xin gửi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3045